BỆNH VIỆN NHI BẮC NINH

TƯ TƯỞNG 03

Ý TƯỞNG 10

HỒ SƠ KIẾN TRÚC 15

PHỐI CẢNH - MÔ HÌNH 35

01 TƯ TƯỞNG

01

TƯ TƯỞNG

Bệnh viện nhi là một tổ hợp không gian rất đặc biệt

tổ hợp CHỮA BỆNH cho TRẺ EM

CHỮA BỆNH

theo quan niệm PHƯƠNG ĐÔNG

Người Phương Đông CHỮA BỆNH như thế nào?
Người Việt Nam nói : Bách bệnh tại Tâm. Chữa bệnh là chữa Tâm.
Người Trung Hoa nổi tiếng về thuật Châm Cứu và Bấm Huyệt.
Mọi sự liên thông trong cơ thể với vũ trụ nên thông suốt.
Bên trong và bên ngoài luôn thông suốt
Và thuật châm cứu, bấm huyệt thực ra để sự kết nối giữa cơ thể và tự nhiên (Vũ Trụ) được thông suốt.

CHỮA BỆNH

theo quan niệm PHƯƠNG TÂY

Hãy xem người Hi Lạp, cái nôi của nền văn minh thế giới thiết kế và xây dựng bệnh viện như thế nào hơn 2000 năm trước.

Người Hi Lạp cho rằng bệnh sinh ra do sự không hài lòng của Chúa trời về con người, nên việc chữa bệnh là sự hòa giải giữa Chúa trời và con người. Chữa bênh thực ra là sự kiếm tìm bình yên. Vậy toàn bộ quá trình chữa bệnh không chỉ tập trung vào cơ thể và còn tập trung vào tâm trí của con người.

Trung tâm Epidavros- một tổ hợp nổi tiếng thể hiện quan điểm của người Hi Lạp về việc chữa bệnh. Tổ hợp này bao gồm : Nhà hát ngoài trời, sân vận động, phòng tập Gym, các đền thờ, khu khách sạn, các khu sanna bath. Đặc biệt tổ hợp này còn có một nơi rất đặc biệt linh thiêng " quiet room " để người bệnh có thể tự chữa bằng giấc mơ kết nối với Chúa trời.

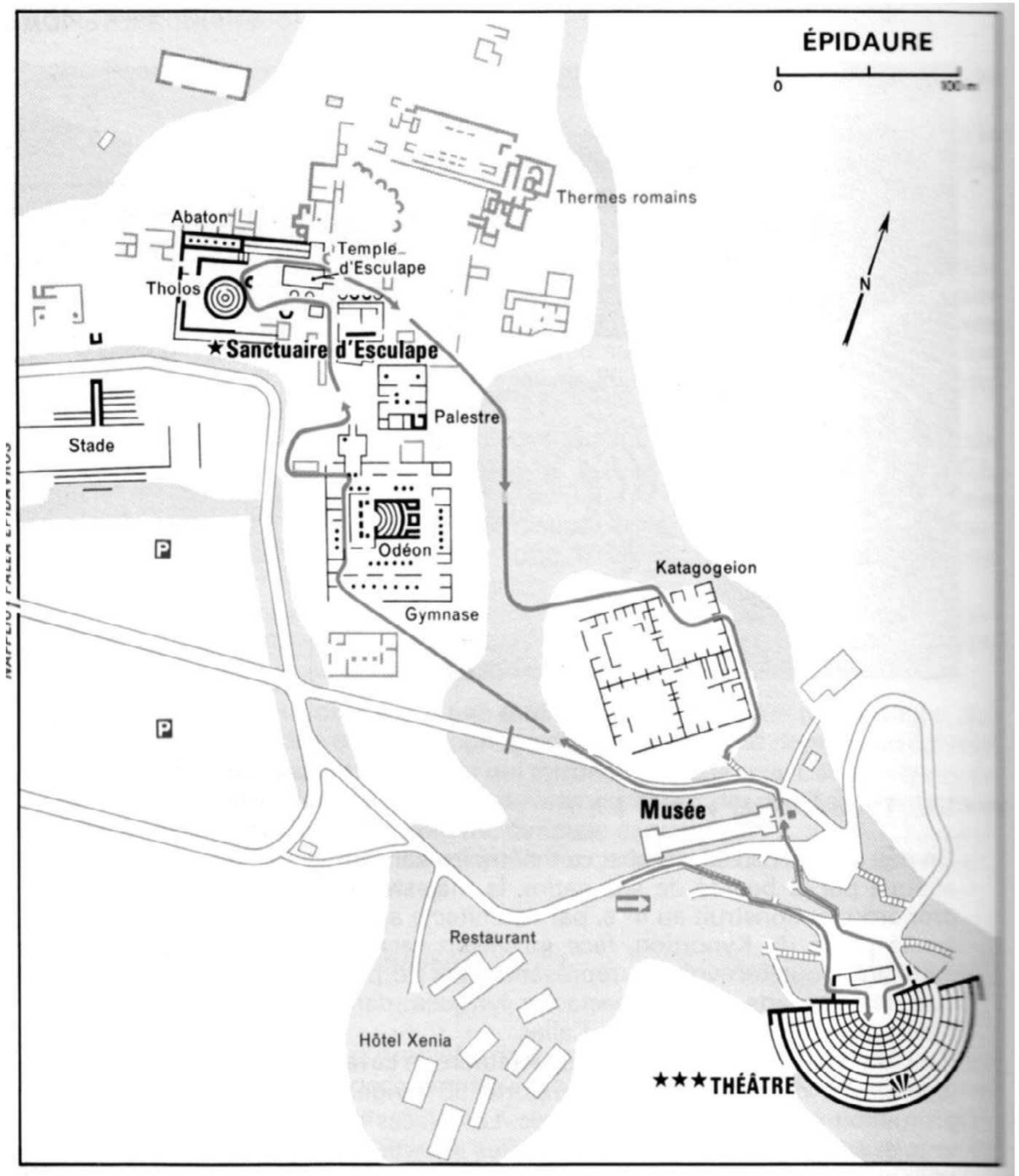

mặt bằng tổng thể của Epidavros

CHỮA BỆNH

Như vậy, Việc chữa bệnh theo quan điểm phương Tây hay phương Đông cũng đều hướng đến các giải pháp chữa trị đồng thời cả trạng thái THỂ CHÂT lẫn TINH THẦN

THỂ CHẤT SỨC KHỎE
LUYỆN TẬP
VĂN HÓA CHỮA TRỊ
TINH THẦN
SỰ CÂN BẰNG
LIỆU PHÁP NGHỆ THUẬT

Nhà Hát Epidavros

Nhà hát Epidavros đã trở thành biểu tượng về nghệ thuật của Hi lạp. Người Hi Lạp quả thật quá xuất sắc khi dùng

ART THERAPY LIỆU PHÁP DÙNG NGHỆ THUẬT ĐỂ CHỮA BỆNH

CHỮA BỆNH

một công trình với chức năng là chữa bệnh thì ngoài việc là một cỗ máy chữa bệnh về thể chất hoàn hảo thì tự thân nó nên là một liệu pháp nghệ thuật. Không gian và Kiến Trúc của bênh viện chính nó phải là một tác phẩm nghệ thuật.

TRẺ EM

TUỔI THƠ LÀ ...

NIỀM VUI THÍCH

SỰ KHÁM PHÁ

SỰ TÒ MÒ

Bất cứ công trình nào cho trẻ em cũng nên là nơi để trẻ em có thể vẫn khám phá, vẫn tò mò và vẫn có niềm vui.
Vì thế, một bệnh viện nên là nơi để cơ thể và tâm trí của được chữa lành.

BỆNH VIỆN NHƯ LÀ VƯỜN CHƠI

Niềm vui, sự khám phá sự tò mò luôn bao trùm bao quanh bệnh viện.
Để Bệnh Viện không phải là nơi sợ hãi, hãy là nơi thoát khỏi sự sợ hãi.

Hãy để cả **Liệu Pháp nghệ thuật** ở đây bắt đầu len lỏi vào tâm trí trẻ em. Ngay cả khi phải đối mặt với sự sợ hãi nhất chúng ta vẫn có nghệ thuật, niềm vui sự tò mò ở cạnh bên.

02 Ý TƯỞNG

Ý TƯỞNG KIẾN TRÚC

Bệnh viện như một cỗ máy phức tạp, cần một sự tổ chức mạch lạc để hoạt động một cách an toàn và hiệu quả. Đồng thời, đó còn là một nơi gần gũi cho trẻ em, một nơi không có sợ hãi.

Vì thế công trình được chia thành 2 phần, đảm bảo 2 chức năng chính

CHỨC NĂNG KỸ THUẬT

điều trị, phục hồi các trạng thái thể chất

KHÔNG GIAN VƯỜN CHƠI

chăm sóc trạng thái tinh thần

CHỨC NĂNG KỸ THUẬT

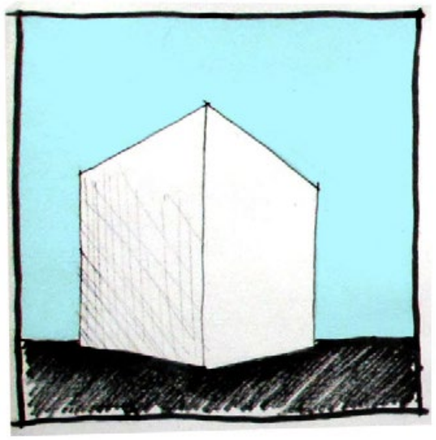

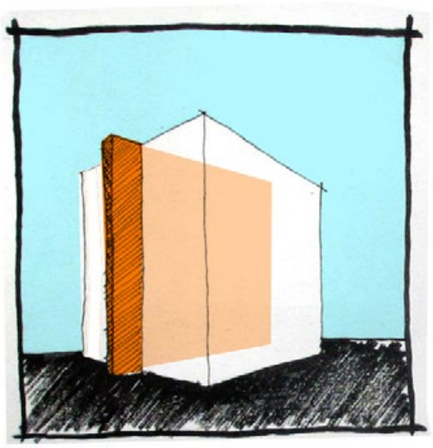

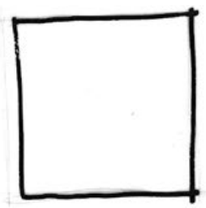

Phần kỹ thuật bao gồm các phòng ban chức năng chia thành 2 khối và hệ thống hành lang, thang máy cho bác sĩ, đảm bảo mọi dây chuyền công năng kỹ thuật của bệnh viện được kết nối và vận hành hiệu quả nhất

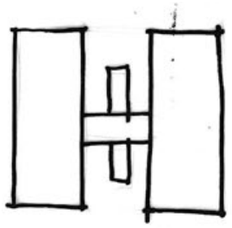

Các hành lang và giao thông nội bộ dành riêng cho bác sĩ giúp làm giảm sự chồng chéo với giao thông cho bệnh nhân

KHÔNG GIAN VƯỜN CHƠI

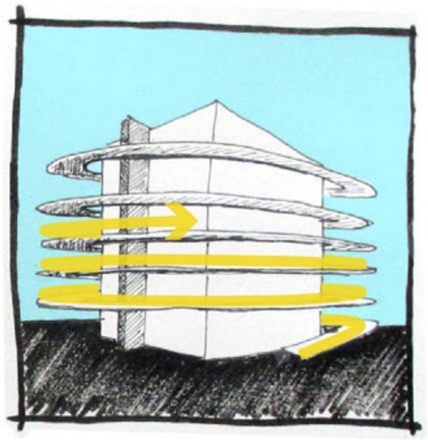

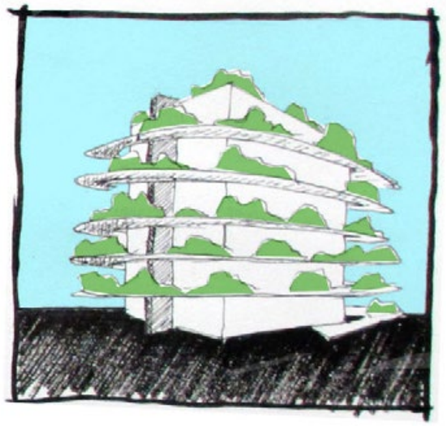

Không gian sân chơi, vườn chơi, cho trẻ được thiết kế để trẻ tiếp cận được từ mọi nơi, một không gian di chuyển liên tục không ngắt quãng. Trẻ em có thể chơi, có thể ngắm các bạn khác chơi đùa.

Như vậy cỗ máy bệnh viện được bao bọc bởi vườn chơi.Một dường dốc rất thoải di chuyển lên dần đến các sảnh tầng bao quanh khối chính.
Đây vừa là sân chơi, vừa là luồng giao thông di chuyển của bệnh nhân, người nhà và khách thăm tách biệt với giao thông nội bộ của bác sĩ, giúp giao thông kỹ thuật này được trật tự và vệ sinh hơn.

VÙNG ĐỆM
giữa cỗ máy bệnh viện và tự nhiên xung quanh

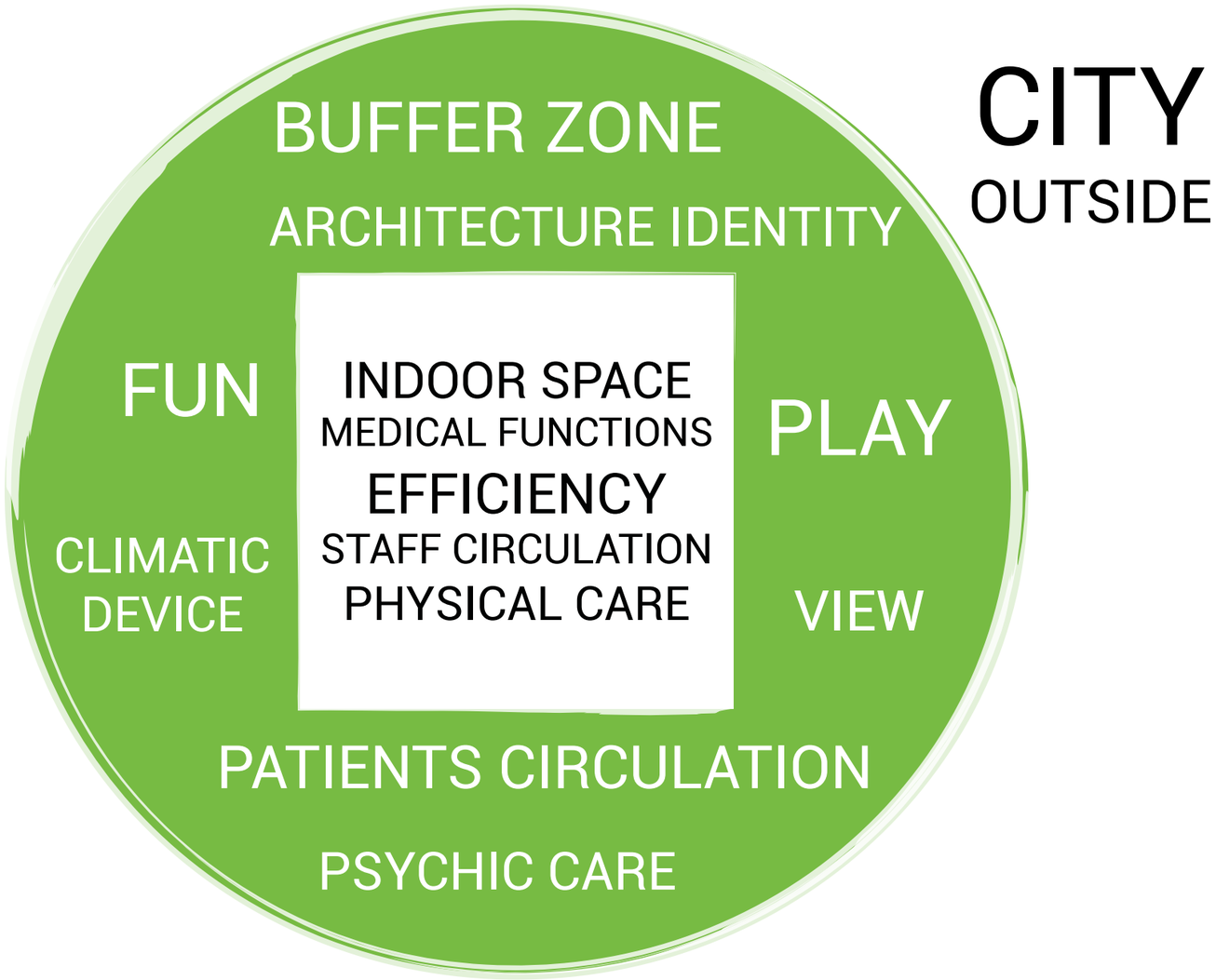

Đường dốc vườn chơi của trẻ không chỉ đóng góp về mặt hình thái kiến trúc và kỹ thuật, về mặt tổng thể nó đóng góp tạo nên những giá trị về sinh thái, tinh thần.

Khu vực vườn chơi, khoảng không gian giữa vườn chơi như một VÙNG ĐỆM :
Là nơi
Vui chơi
Ngắm nhìn
Cải thiện Vi Khí Hậu
Luyện tập sức khỏe
Nơi đợi của khách thăm, của cha mẹ

Vùng đệm này như một nơi nghỉ ngơi thư giãn làm cho quá trình chữa bệnh của trẻ và tư tưởng của gia đình trở nên nhẹ nhàng hơn.

BỘ LỌC XANH

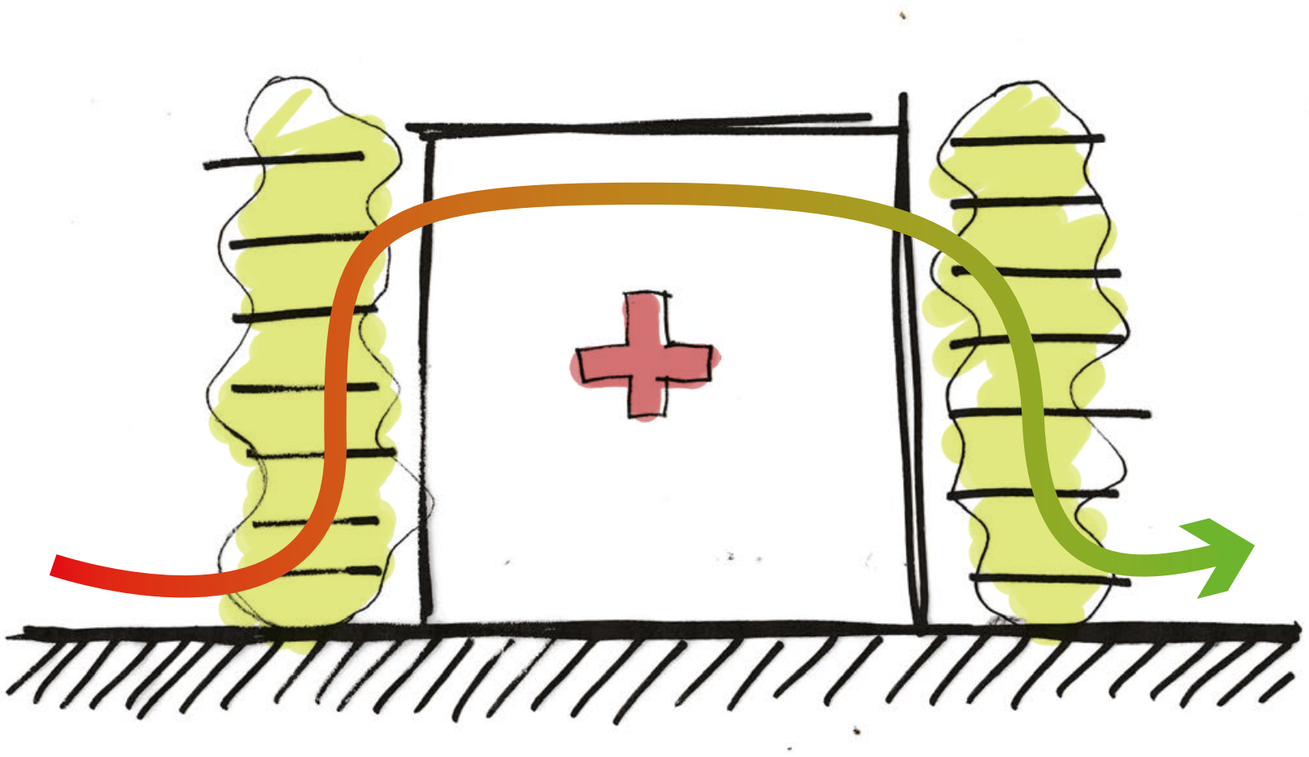

Vườn chơi cũng đóng vai trò như bộ lọc, lọc những phiền muộn bệnh tật của trẻ.

Trẻ em sẽ di chuyển qua đường dốc sống động này trước khi vào bệnh viện, đồng thời vườn chơi này cũng là điểm dừng trước khi rời bệnh viện về nhà.

03 HỒ SƠ KIẾN TRÚC

Ý TƯỞNG THIẾT KẾ CẢNH QUAN

Giai đoạn thiếu nhi chịu sự ảnh hưởng rất lớn từ môi trường xung quanh, các giác quan trong giai đoạn này đặc biệt nhạy cảm và có vai trò quan trọng quyết định đến nhận thức và hình thành các kỹ năng cho trẻ.
Theo đó, tổ hợp cảnh quan khu bệnh viện sản nhi được thiết kế thành 5 khu vực theo cảm nhận của các giác quan, cụ thể:

1. VƯỜN GIA VỊ (nếm , ngửi)
2. VƯỜN HOA (ngửi, nhìn)
3. BỂ VẦY (nhìn, chạm)
4. SÂN CHƠI (chạm, nghe)
5. SÂN BIỂU DIỄN (nghe, nhìn)

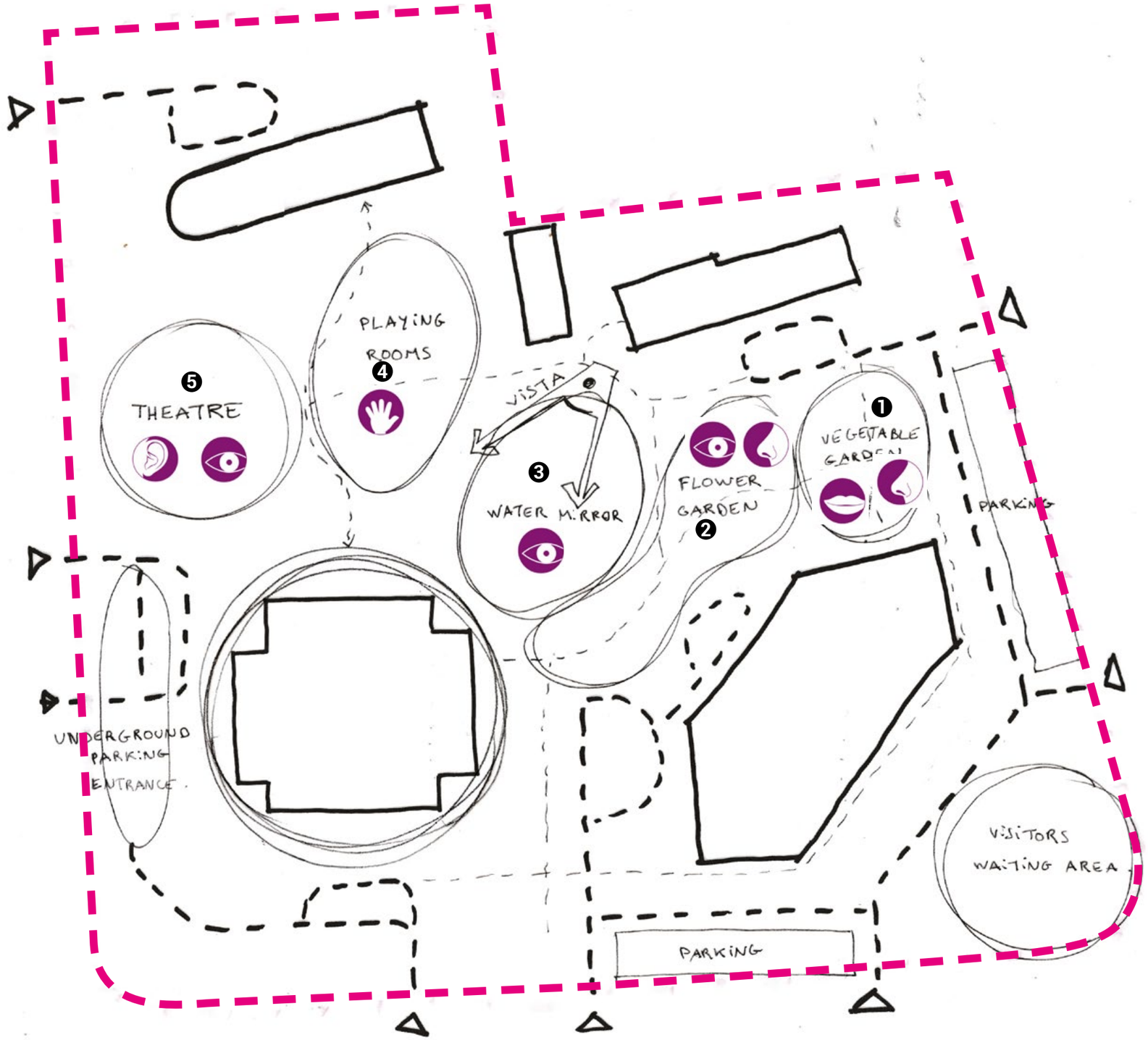

03

HỒ SƠ KIẾN TRÚC

MẶT BẰNG CẢNH QUAN 1:1000

03

HỒ SƠ KIẾN TRÚC

TỔNG MẶT BẰNG 1:1000

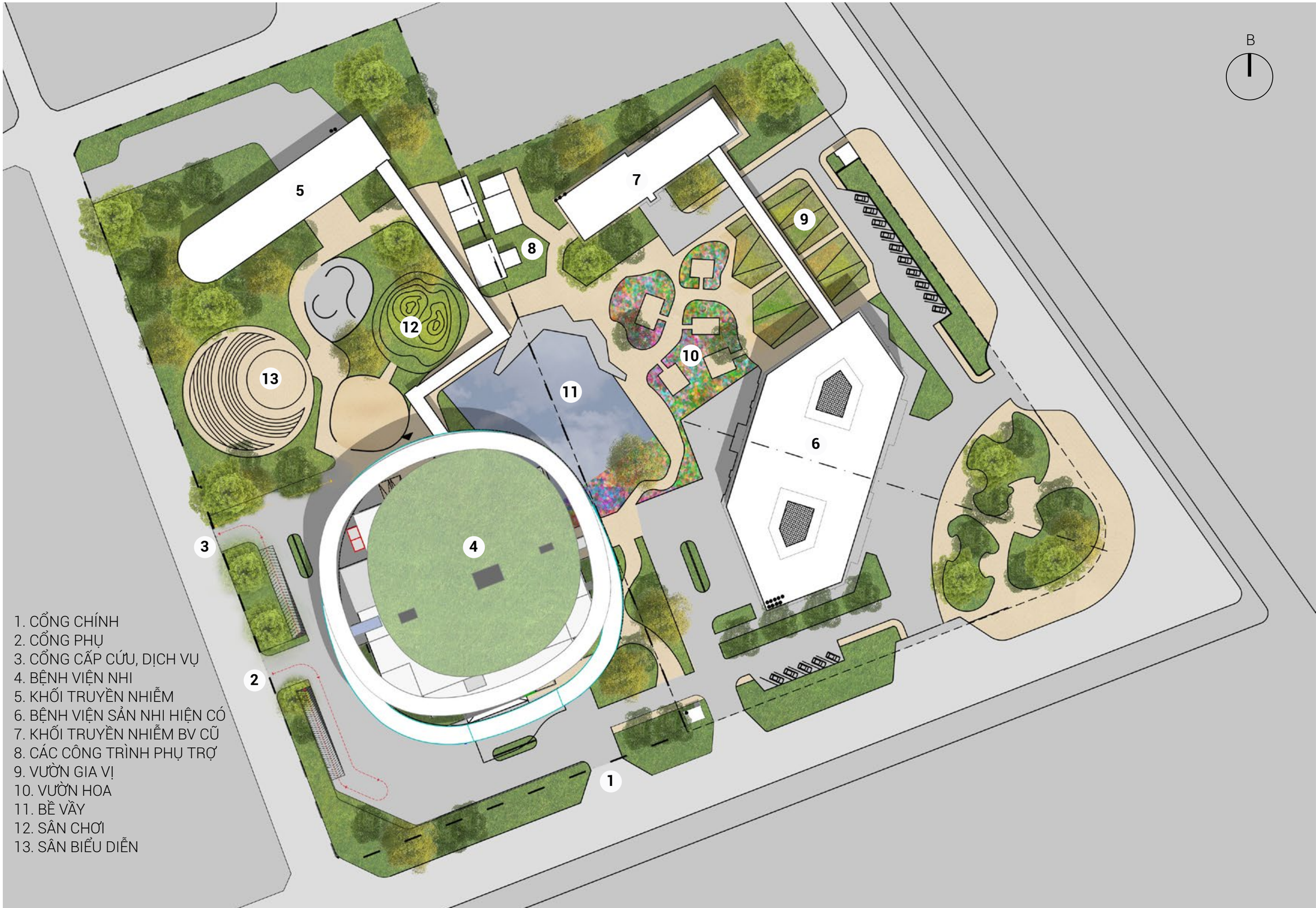

1. CỔNG CHÍNH
2. CỔNG PHỤ
3. CỔNG CẤP CỨU, DỊCH VỤ
4. BỆNH VIỆN NHI
5. KHỐI TRUYỀN NHIỄM
6. BỆNH VIỆN SẢN NHI HIỆN CÓ
7. KHỐI TRUYỀN NHIỄM BV CŨ
8. CÁC CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ
9. VƯỜN GIA VỊ
10. VƯỜN HOA
11. BỀ VẦY
12. SÂN CHƠI
13. SÂN BIỂU DIỄN

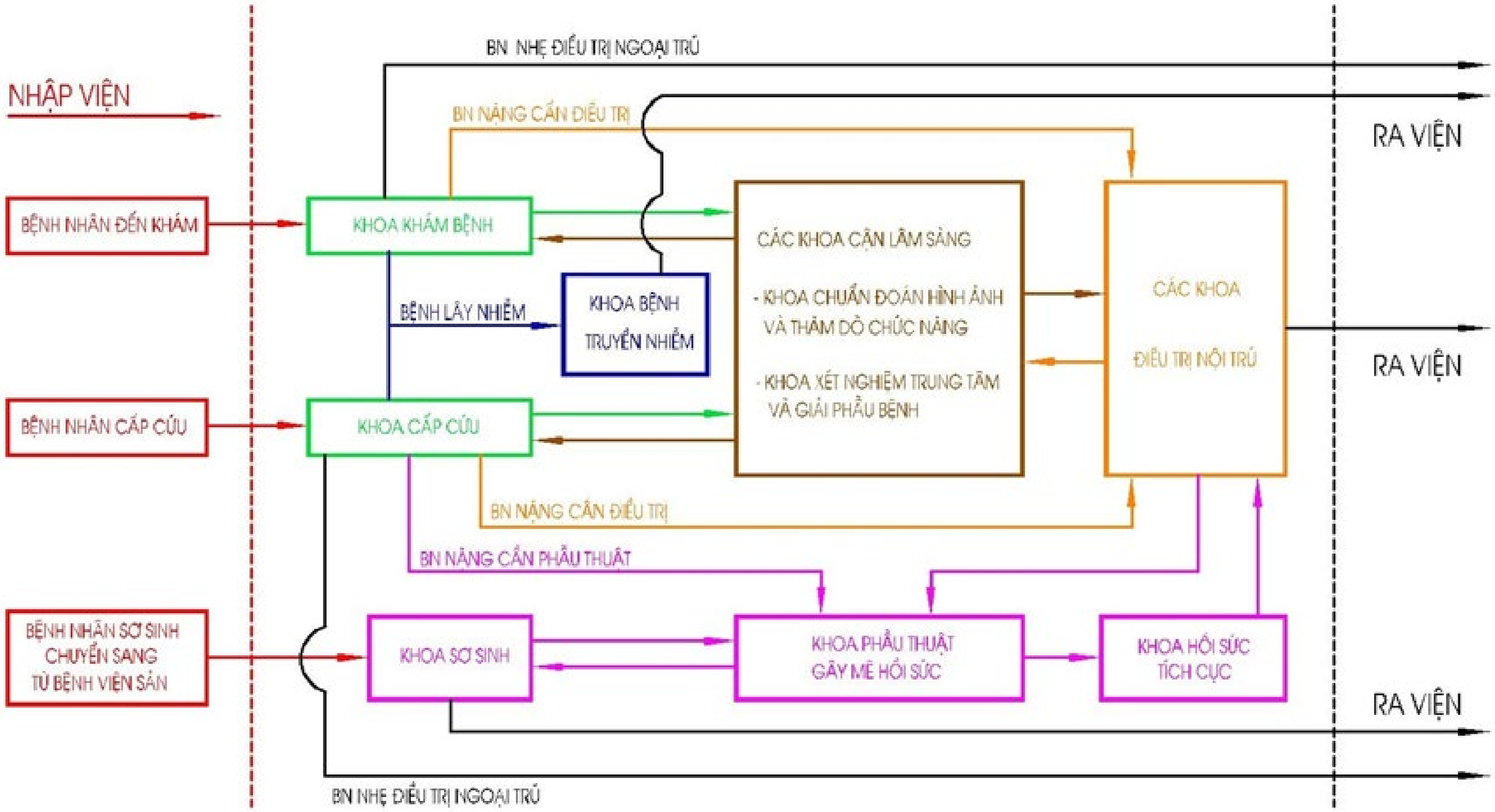

SƠ ĐỒ DÂY TRUYỀN BỆNH VIỆN NHI

MẶT CẮT LIÊN HỆ CÔNG NĂNG

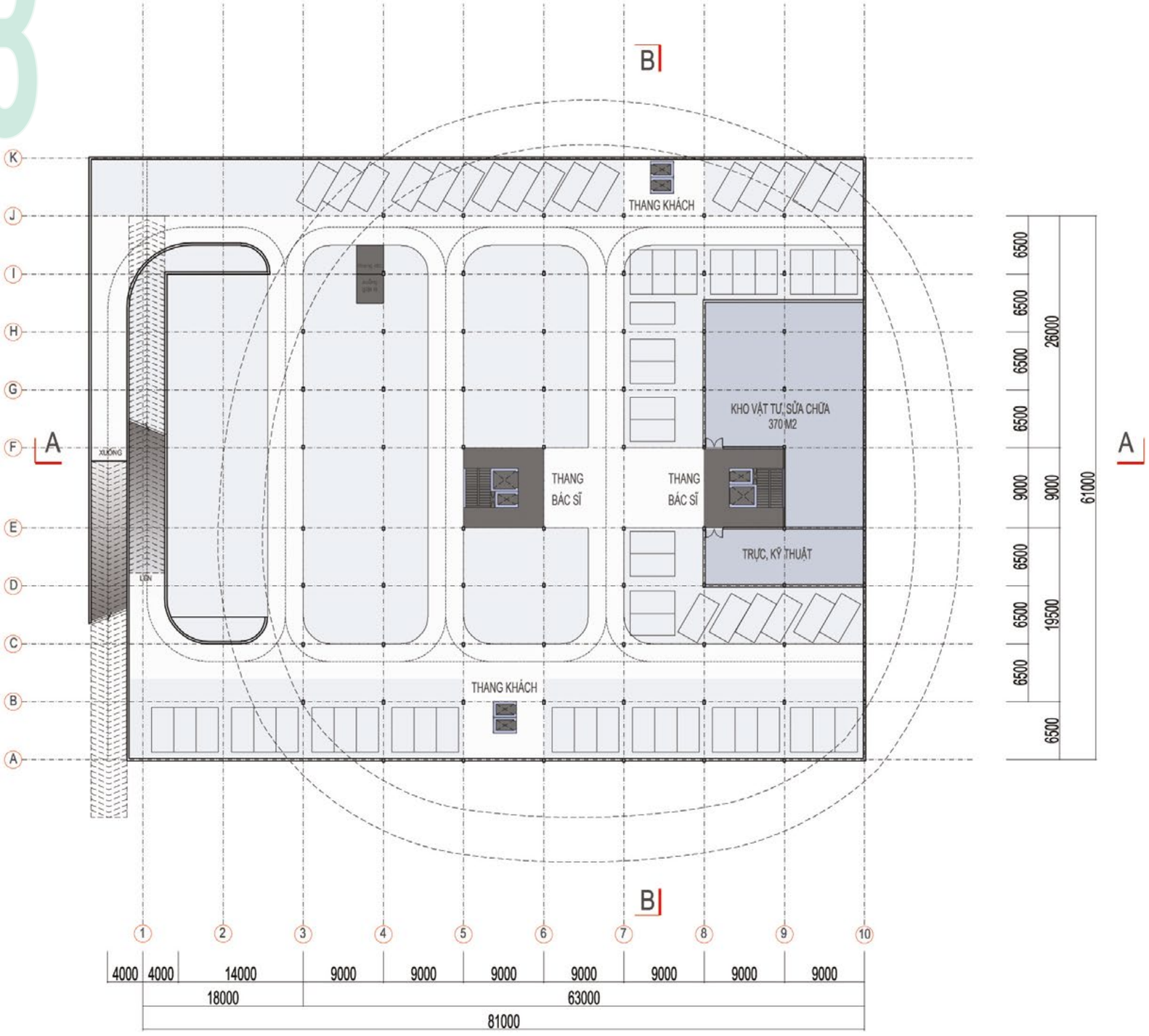

MẶT BẰNG TẦNG HẦM
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 5870 M2

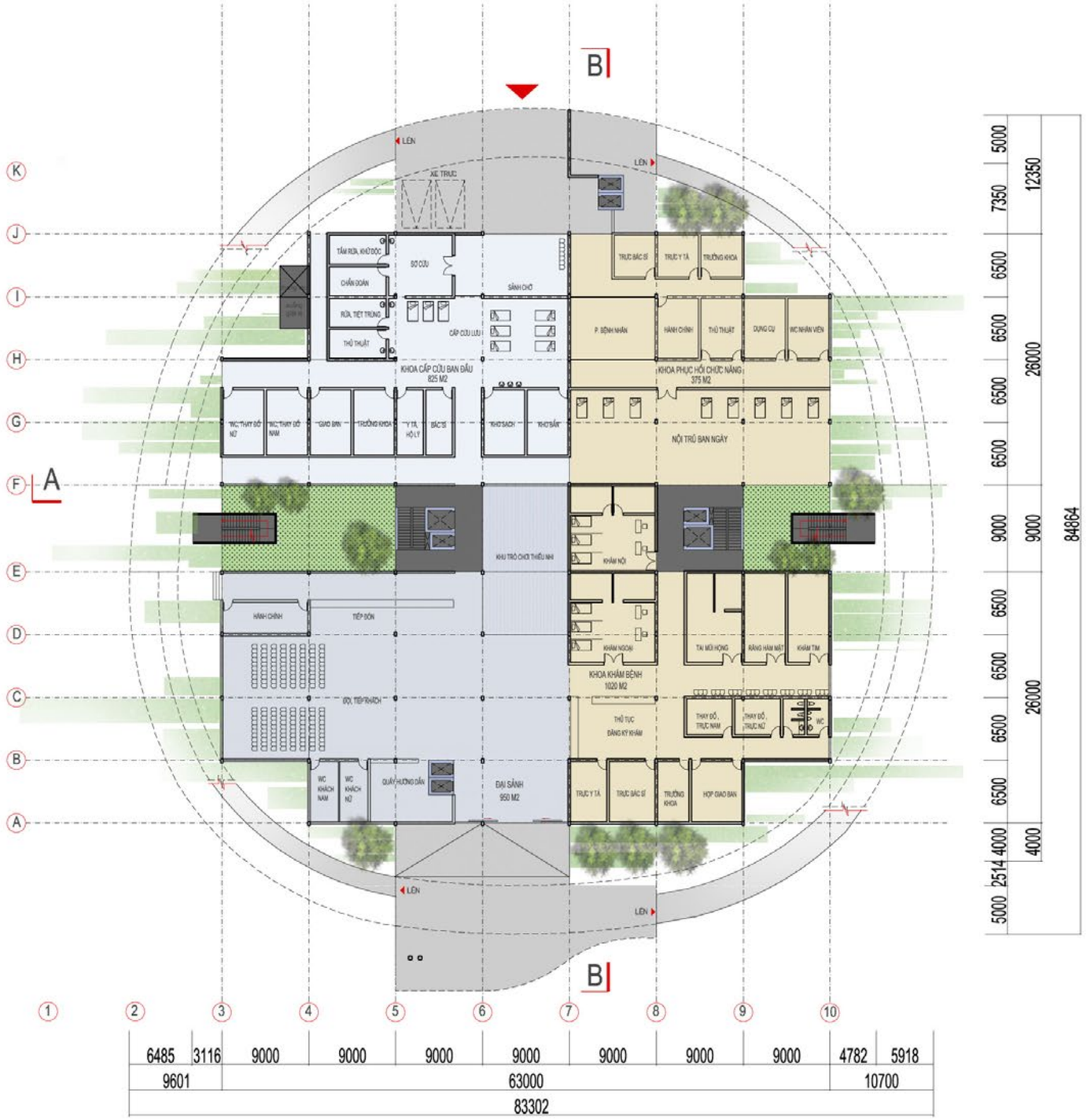

MẶT BẰNG TẦNG 1

TỈ LỆ 1/500

	Tầng 1	
	Sảnh đón tiếp	
1	Đại sảnh	1
2	Khu vực đợi, tiếp khách	1
3	Quầy hướng dẫn	1
	Khoa khám bệnh	
1	Phòng thủ tục và thanh toán	1
2	Khu trò chơi thiếu nhi	2
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng trực y tá, KTV	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ,trực nữ	1
8	Phòng họp giao ban	1
9	Khu wc nhân viên	2
	Khu khám ngoại tổng hợp, nội tổng hợp	
1	Phòng đợi, trực y tá	1
2	Phòng khám	6
3	Phòng đọc phim	1
	Khu khám tim mạch, thần kinh, răng hàm mặt, tai mũi họng	
10	Phòng đợi, trực y tá	1
11	Phòng khám	6
	Khu nội trú ban ngày	
	Khoa cấp cứu ban đầu (10 giường)	
1	Sảnh chờ	1
2	Phòng sơ cứu phân loại, trực y tá	1
3	Phòng cấp cứu lưu	1
4	Phòng tắm rửa, khử độc bệnh nhân	1
5	Phòng rửa, tiệt trùng	1
6	Phòng thủ thuật	1
7	Phòng trực bác sĩ	1
8	Phòng y tá, hộ lý	1
9	Phòng trưởng khoa	1
10	Phòng họp giao ban, đào tạo	1
11	Phòng thay đồ, trực nam	1
12	Phòng thay đồ, trực nữ	1
13	Kho sạch	1
14	Kho bẩn	1
15	Khu wc nhân viên	2
	Khoa dược	
1	Phòng đợi nhận thuốc	1
2	Kho thuốc	5
3	Quầy thuốc	1
4	Phòng sinh hoạt	1
5	Phòng trưởng khoa	1
6	Phòng thống kê, kế toán	1
7	Khu thay đồ, wc nhân viên	2

DIỆN TÍCH SÀN: 3120 M2

DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1680 M2

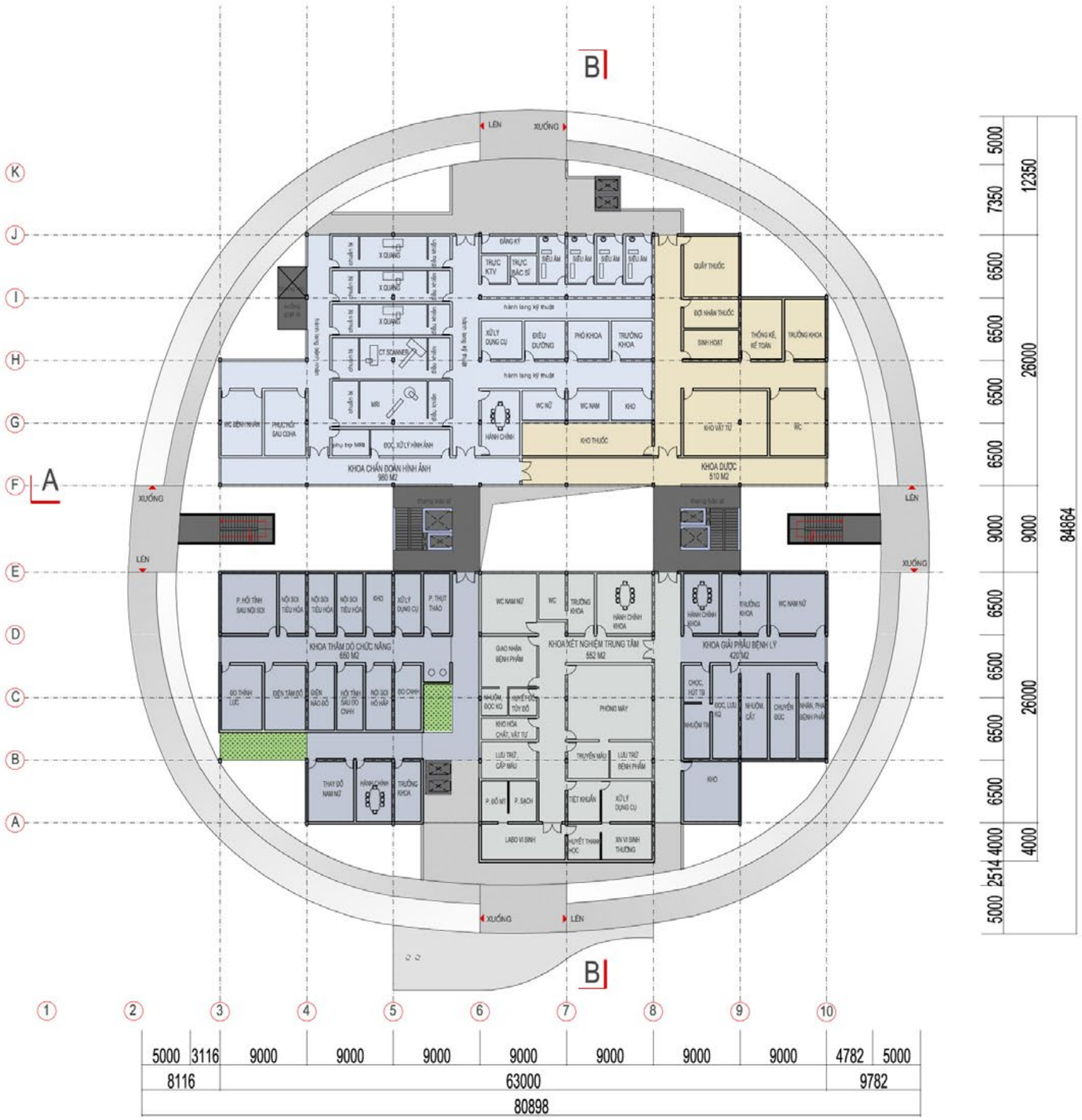

MẶT BẰNG TẦNG 2
TỈ LỆ 1/500

	Tầng 2	
	Khoa chuẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng	
1	Phòng đăng ký lấy số, chờ kết quả	1
2	Phòng đợi chụp	1
3	Phòng siêu âm (4 máy)	1
4	Phòng chụp X-quang + điều khiển	1
5	Phòng chụp Scaner + điều khiển	1
6	Phòng chụp MRI + điều khiển	1
7	Phòng đọc và sử lý hình ảnh	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng trưởng khoa	1
10	Phòng phó trưởng khoa	2
11	Phòng trực bác sĩ	1
12	Phòng trực KTV	1
13	Phòng điều dưỡng, KTV	1
14	Phòng điện não đồ, thăm dò thần kinh	1
15	Phòng điện tâm đồ	1
16	Phòng đo thính lực	1
17	Phòng đo chức năng hô hấp	1
18	Phòng nội soi hô hấp	1
19	Phòng hồi tỉnh sau đo chức năng hô hấp	1
20	Phòng nội soi tiêu hóa	1
21	Phòng thụt tháo chuẩn bị nội soi tiêu hóa	1
22	Phòng hồi tỉnh sau nội soi tiêu hóa	1
23	Phòng thay đồ, trực nam	1
24	Phòng thay đồ,trực nữ	1
25	phòng xử lý dụng cụ	1
26	Kho thiết bị	1
27	Kho phim, hoa chất	1
28	Khu thay đồ, wc nhân viên	2
	Khoa xét nghiệm trung tâm và giải phẫu bệnh	
1	Phòng trực, nhận trả kết quả (bệnh phẩm)	1
2	Phòng hành chính giao ban	1
3	Phòng huyết đồ, tủy đồ	1
4	Phòng nhuộm và đọc kết quả	1
5	Phòng máy	1
6	Phòng lưu trữ máu và bệnh phẩm	1
7	Phòng truyền máu	1
8	Phòng lưu trữ và cấp phát máu	1
9	Kho hóa chất và vật tư	1
10	Phòng đồ môi trường	1
11	Phòng sạch	1
12	Phòng labo vi sinh	1
13	Phòng huyết thanh học	1
14	Phòng xét nghiệm vi sinh thông thường	1
15	Phòng xử lý dụng cụ	1
16	Phòng tiệt khuẩn	1
17	Phòng chọc hút tế bào	1
18	Phòng nhuộm tế bào	1
19	Phòng đọc và lưu kết quả	1
20	Phòng cắt, nhuộm	1
21	Phòng chuyển đúc	1
22	Phòng nhận và pha bệnh phẩm	1
23	Kho	1
24	Phòng trưởng khoa	1
25	Phòng phó trưởng khoa	2
26	Phòng trực bác sĩ	1
27	Phòng điều dưỡng, KTV	1
28	Phòng thay đồ, trực nam	1
29	Phòng thay đồ, trực nữ	1
30	Khu thay đồ, wc nam, nữ	2

DIỆN TÍCH SÀN 3220 M2

DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1600 M2

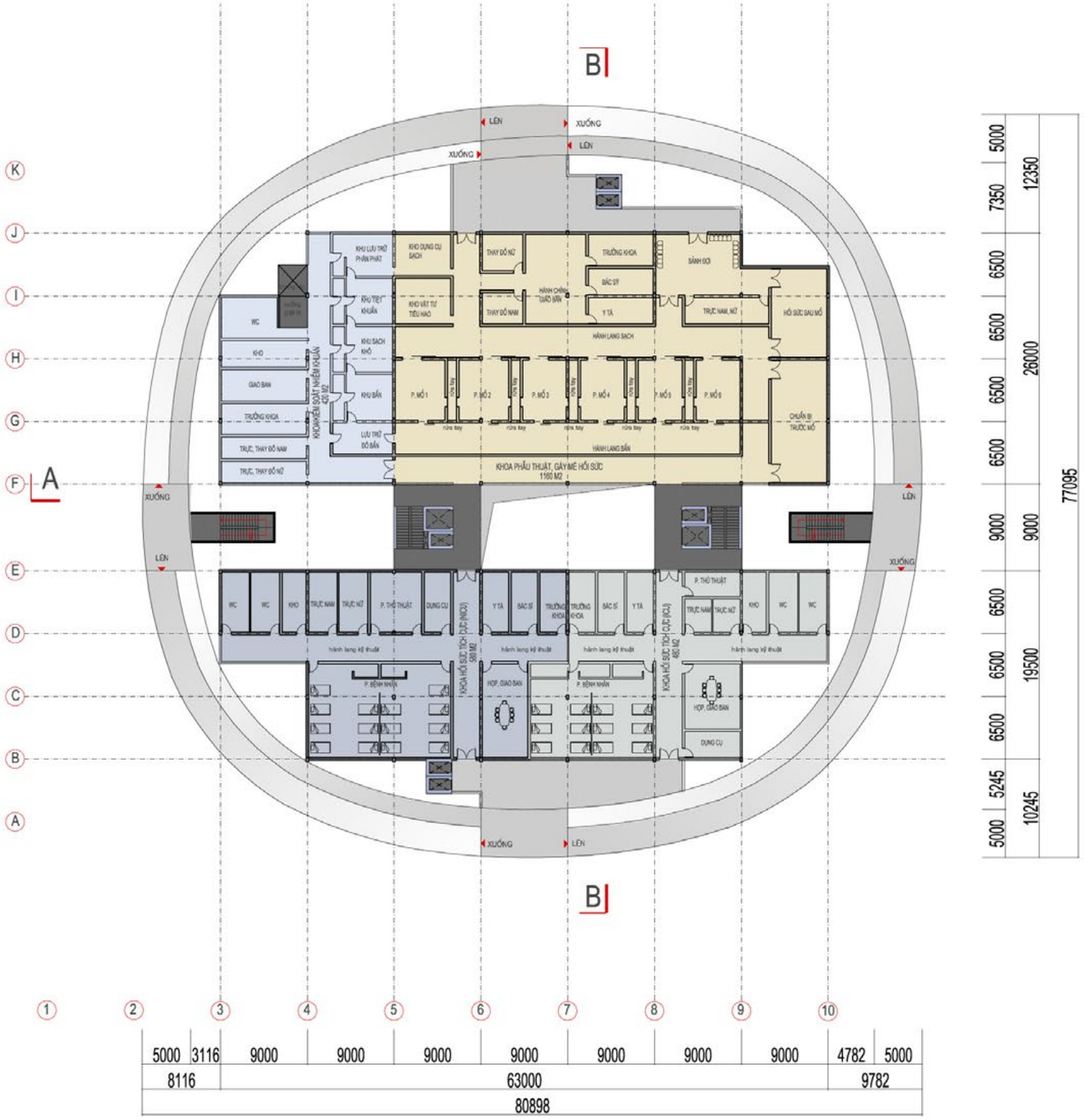

MẶT BẰNG TẦNG 3
TỈ LỆ 1/500

	Tầng 3	
	Khoa phẫu thuật, gây mê hồi sức	
1	Phòng đợi+ trực y tá	1
2	Phòng chuẩn bị trước mổ	3
3	Phòng cung cấp vật tư	1
4	Phòng mổ	8
5	Hành lang sạch	
6	Hành lang bẩn	
7	Kho sạch	1
8	Kho đồ thải, khử khuẩn	1
9	Phòng hồi sức sau mổ	2
10	Phòng trưởng khoa	1
11	Phòng bác sĩ	1
12	Phòng y tá	1
13	Phòng hành chính giao ban, đào tạo	1
14	Phòng trực nam	1
15	Phòng trực nữ	1
16	Phòng thay đồ nam, nữ	2
	Khoa hồi sức tích cực nội NICU (10 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (10 giường)	1
2	Hành lang cách ly	
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng bác sĩ	1
5	Phòng y tá	1
6	Phòng trực nam	1
7	Phòng trực nữ	1
8	Phòng thủ thuật	1
9	Phòng dụng cụ	1
10	Phòng họp giao ban, đào tạo	1
11	Khu vệ sinh, thay đồ nam, nữ	2
12	Kho	2
	Khoa hồi sức tích cực ngoại ICU (10 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (10 giường)	1
2	Hành lang cách ly	
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng bác sĩ	1
5	Phòng y tá	1
6	Phòng trực nam	1
7	Phòng trực nữ	1
8	Phòng thủ thuật	1
9	Phòng dụng cụ	1
10	Phòng họp giao ban, đào tạo	1
11	Khu vệ sinh, thay đồ nam, nữ	2
12	Kho	2
	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
1	Phòng tiếp nhận (khu bẩn ướt)	1
2	Khu sạch khô	1
3	Khu tiệt khuẩn	1
4	Khu lưu trữ, phân phát	1
4	Phòng hành chính giao ban	1
5	Phòng giặt, tẩy, vắt	1
6	Phòng đóng gói, hấp	1
7	Kho, vật tư, hóa chất, dụng cụ	1
8	Sân phơi	1
9	Phòng nhân viên nam	1
10	Phòng nhân viên nữ	1

DIỆN TÍCH SÀN 2760 M2

DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1530 M2

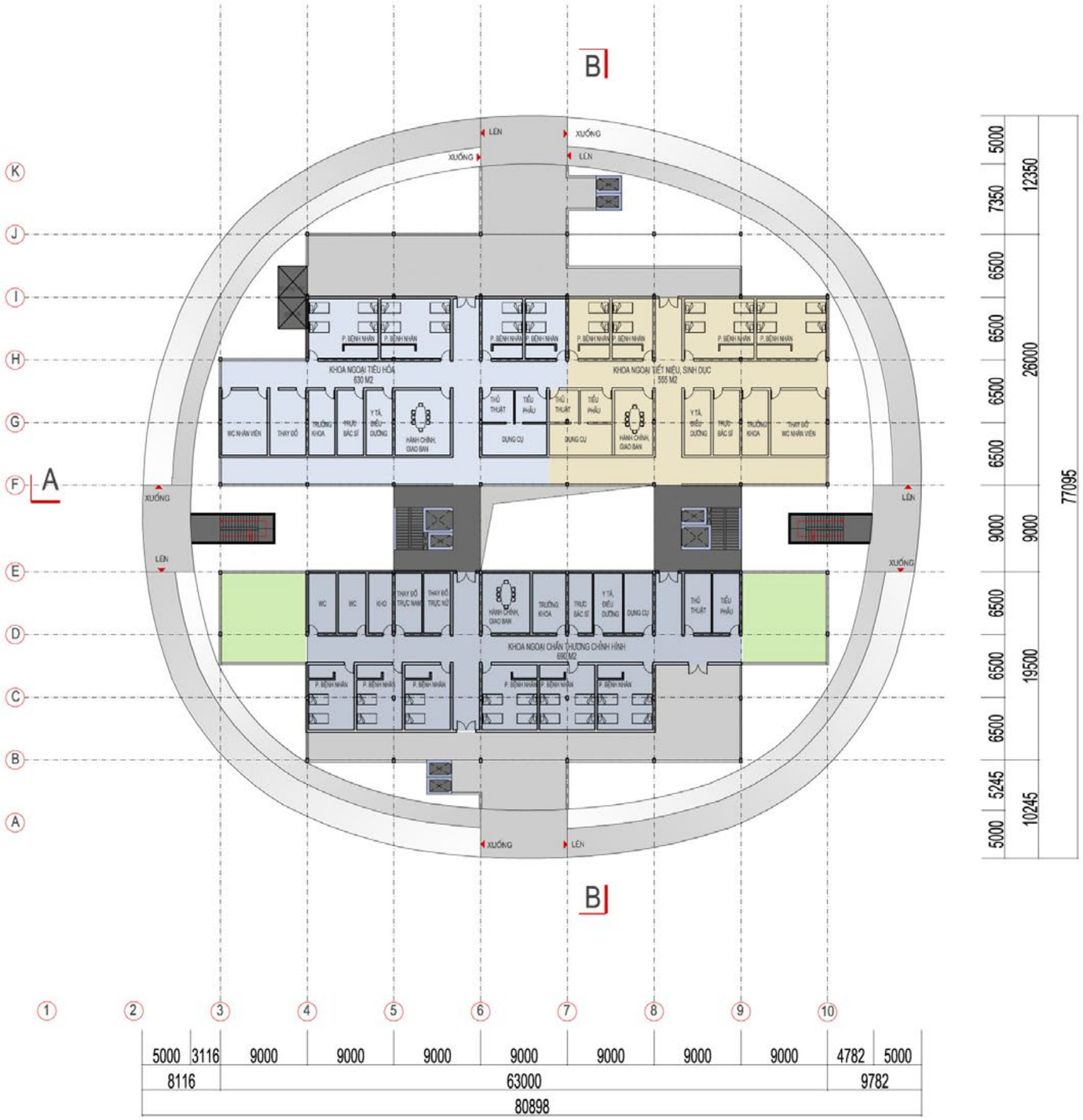

MẶT BẰNG TẦNG 4
TỈ LỆ 1/500

	Tầng 4	
	Khoa ngoại tiêu hóa (15 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	02
2	Phòng bệnh nhân (6 giường)	02
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng y tá, điều dưỡng	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ, trực nữ	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng tiểu phẫu	1
10	Phòng thủ thuật	1
11	Phòng dụng cụ	1
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	1
	Khoa ngoại tiết niệu sinh dục (15 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	02
2	Phòng bệnh nhân (6 giường)	02
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng y tá, điều dưỡng	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ, trực nữ	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng tiểu phẫu	1
10	Phòng thủ thuật	1
11	Phòng dụng cụ	1
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	1
	Khoa ngoại chấn thương chỉnh hình và bỏng (15 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	02
2	Phòng bệnh nhân (6 giường)	02
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng y tá, điều dưỡng	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ, trực nữ	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng tiểu phẫu	1
10	Phòng thủ thuật	1
11	Phòng dụng cụ	1
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	1

DIỆN TÍCH SÀN 2210 M2

DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1620 M2

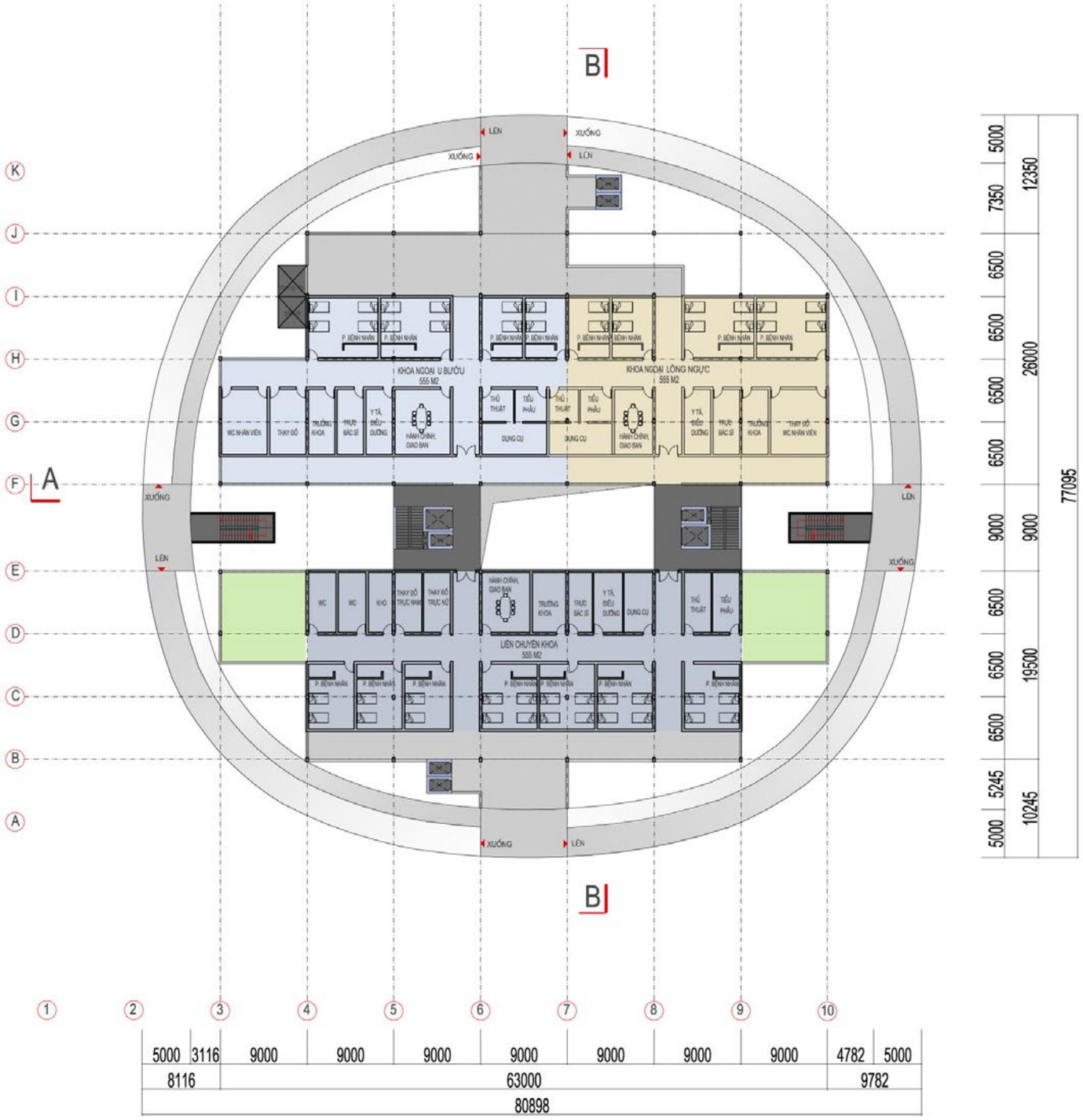

	Tầng 5	
	Khoa ngoại U bướu (15 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	02
2	Phòng bệnh nhân (6 giường)	02
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng y tá, điều dưỡng	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ, trực nữ	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng tiểu phẫu	1
10	Phòng thủ thuật	1
11	Phòng dụng cụ	1
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	1
	Khoa ngoại lồng ngực (15 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	02
2	Phòng bệnh nhân (6 giường)	02
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng y tá, điều dưỡng	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ, trực nữ	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng tiểu phẫu	1
10	Phòng thủ thuật	1
11	Phòng dụng cụ	1
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	1
	Khoa liên chuyên khoa (30 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	4
2	Phòng bệnh nhân (6 giường)	4
3	Phòng trưởng khoa	1
4	Phòng trực bác sĩ	1
5	Phòng y tá, điều dưỡng	1
6	Phòng thay đồ, trực nam	1
7	Phòng thay đồ, trực nữ	1
8	Phòng hành chính giao ban	1
9	Phòng tiểu phẫu	1
10	Phòng thủ thuật	1
11	Phòng dụng cụ	1
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	1

MẶT BẰNG TẦNG 5
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 2210 M2
DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1620 M2

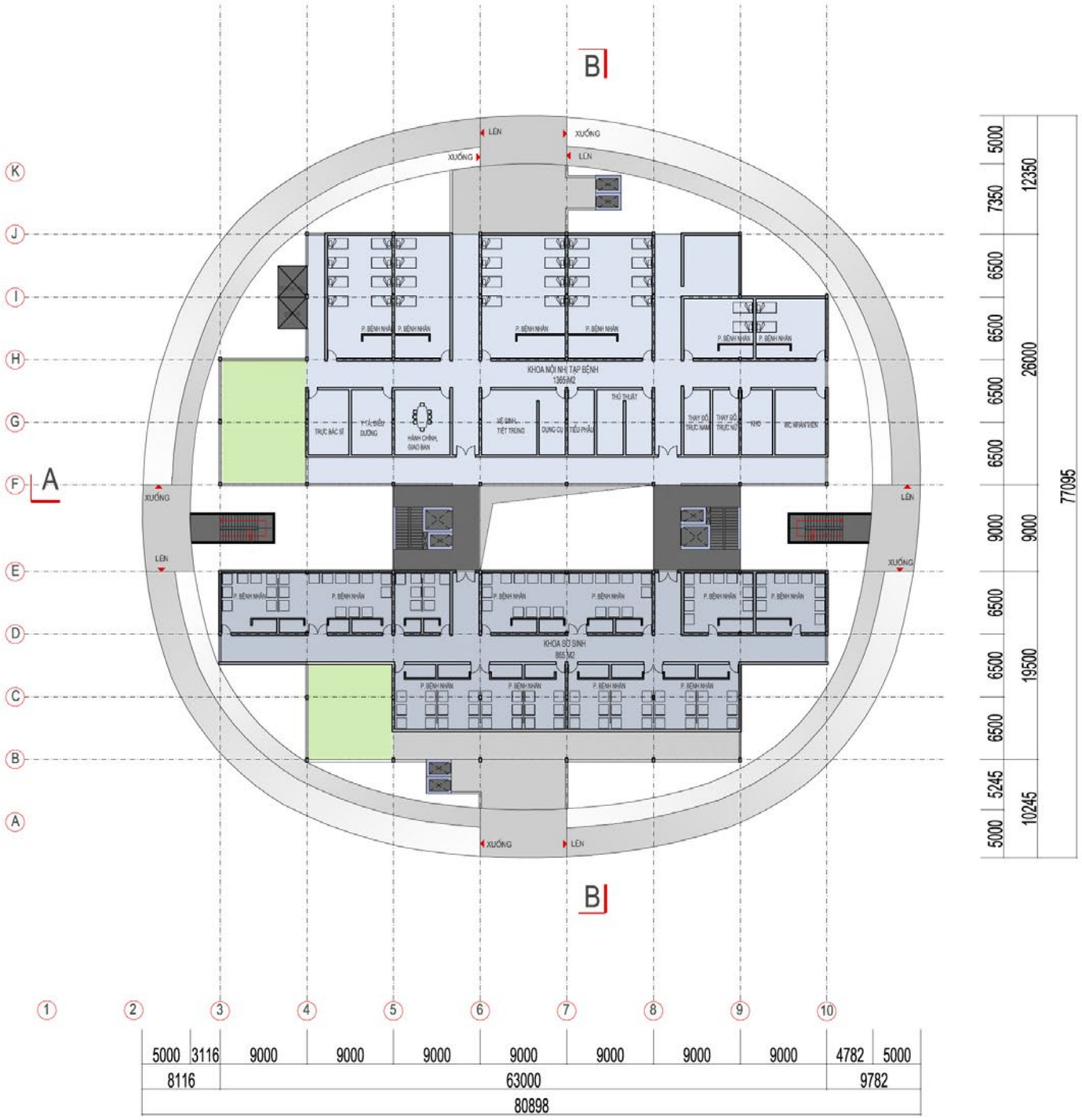

	Tầng 6	
	Khoa sơ sinh (45 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (6 giường)	8
2	Phòng trưởng khoa	1
3	Phòng trực bác sĩ	1
4	Phòng y tá, điều dưỡng	1
5	Phòng thay đồ,trực nam	1
6	Phòng thay đồ,trực nữ	1
7	Phòng hành chính giao ban	1
8	Phòng tiểu phẫu	1
9	Phòng thủ thuật	2
10	Phòng vệ sinh, tiệt trùng dụng cụ	1
11	Phòng dụng cụ	2
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	2
	Khoa tạp bệnh (45 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	3
2	Phòng bệnh nhân (4 giường)	10
3	Phòng bác sĩ	1
4	Phòng y tá	1
5	Phòng thay đồ, trực nam	1
6	Phòng thay đồ, trực nữ	1
7	Phòng hành chính giao ban	1
8	Phòng tiểu phẫu	1
9	Phòng thủ thuật	2
10	Phòng vệ sinh, tiệt trùng dụng cụ	1
11	Phòng dụng cụ	2
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	4

MẶT BẰNG TẦNG 6
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 2465 M2
DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1560 M2

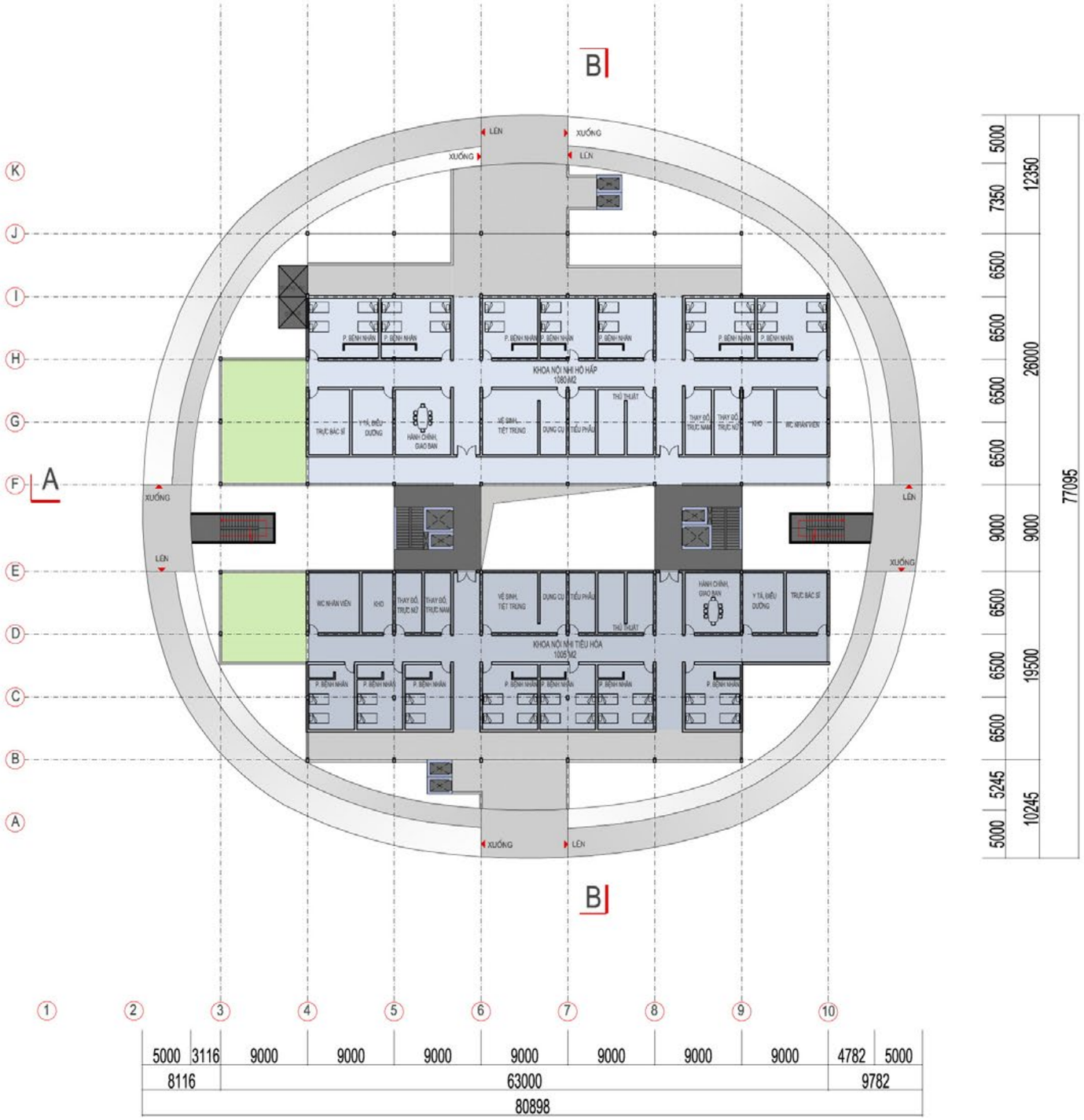

	Tầng 7	
	Khoa nội nhi hô hấp (25 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	3
2	Phòng bệnh nhân (4 giường)	5
3	Phòng trực bác sĩ	1
4	Phòng y tá, điều dưỡng	1
5	Phòng thay đồ,trực nam	1
6	Phòng thay đồ,trực nữ	1
7	Phòng hành chính giao ban	1
8	Phòng tiểu phẫu	1
9	Phòng thủ thuật	2
10	Phòng vệ sinh, tiệt trùng dụng cụ	1
11	Phòng dụng cụ	2
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	2
	Khoa nội nhi tiêu hóa (20 giường)	
1	Phòng bệnh nhân (2 giường)	3
2	Phòng bệnh nhân (4 giường)	4
3	Phòng trực bác sĩ	1
4	Phòng y tá, điều dưỡng	1
5	Phòng thay đồ, trực nam	1
6	Phòng thay đồ,trực nữ	1
7	Phòng hành chính giao ban	1
8	Phòng tiểu phẫu	1
9	Phòng thủ thuật	2
10	Phòng vệ sinh, tiệt trùng dụng cụ	1
11	Phòng dụng cụ	2
12	Khu vệ sinh nhân viên	2
13	Kho	2

MẶT BẰNG TẦNG 7
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 2180 M2
DIỆN TÍCH RAMP + SẢNH CHỜ: 1600 M2

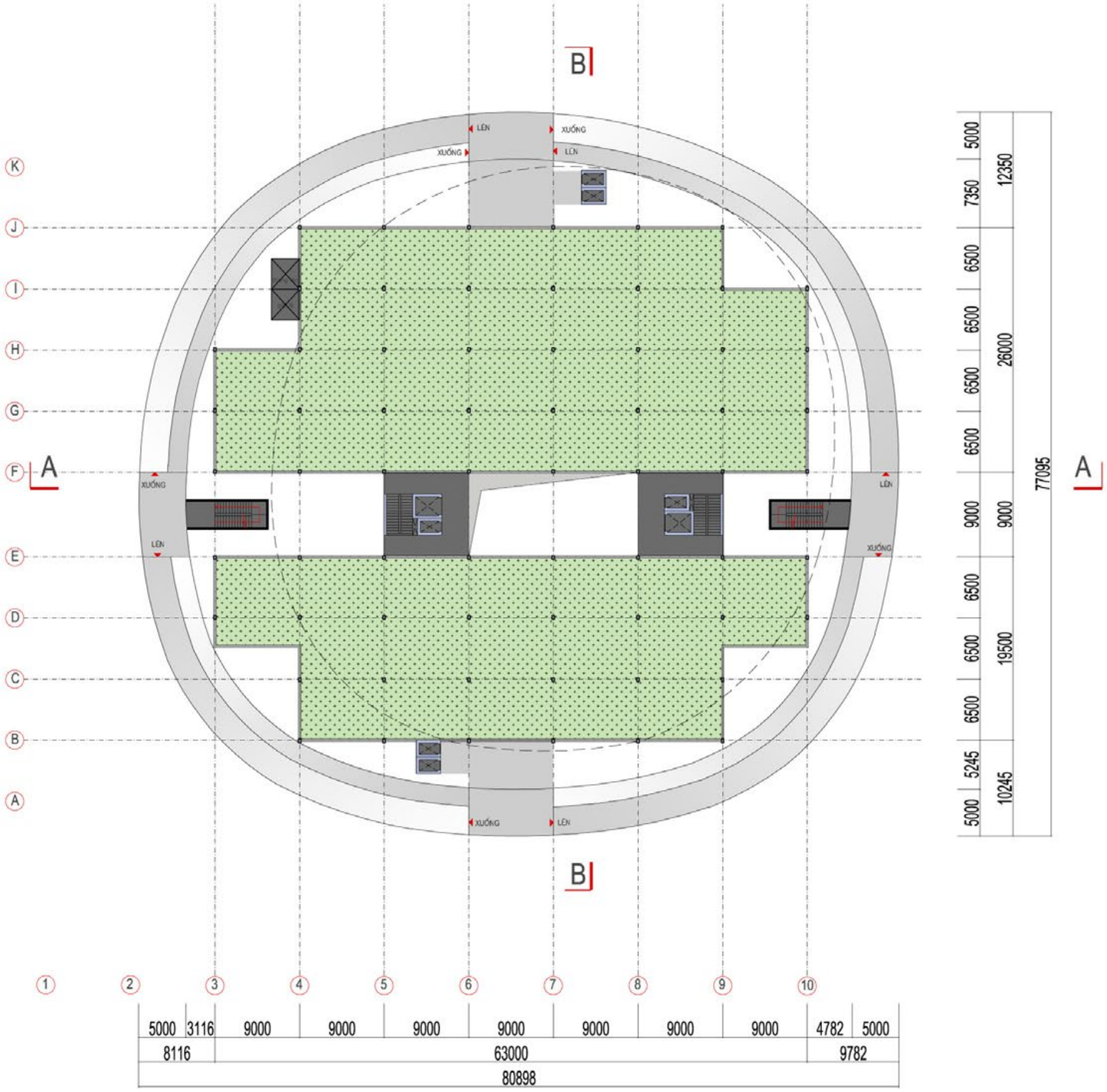

MẶT BẰNG TẦNG 8
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 2670 M2

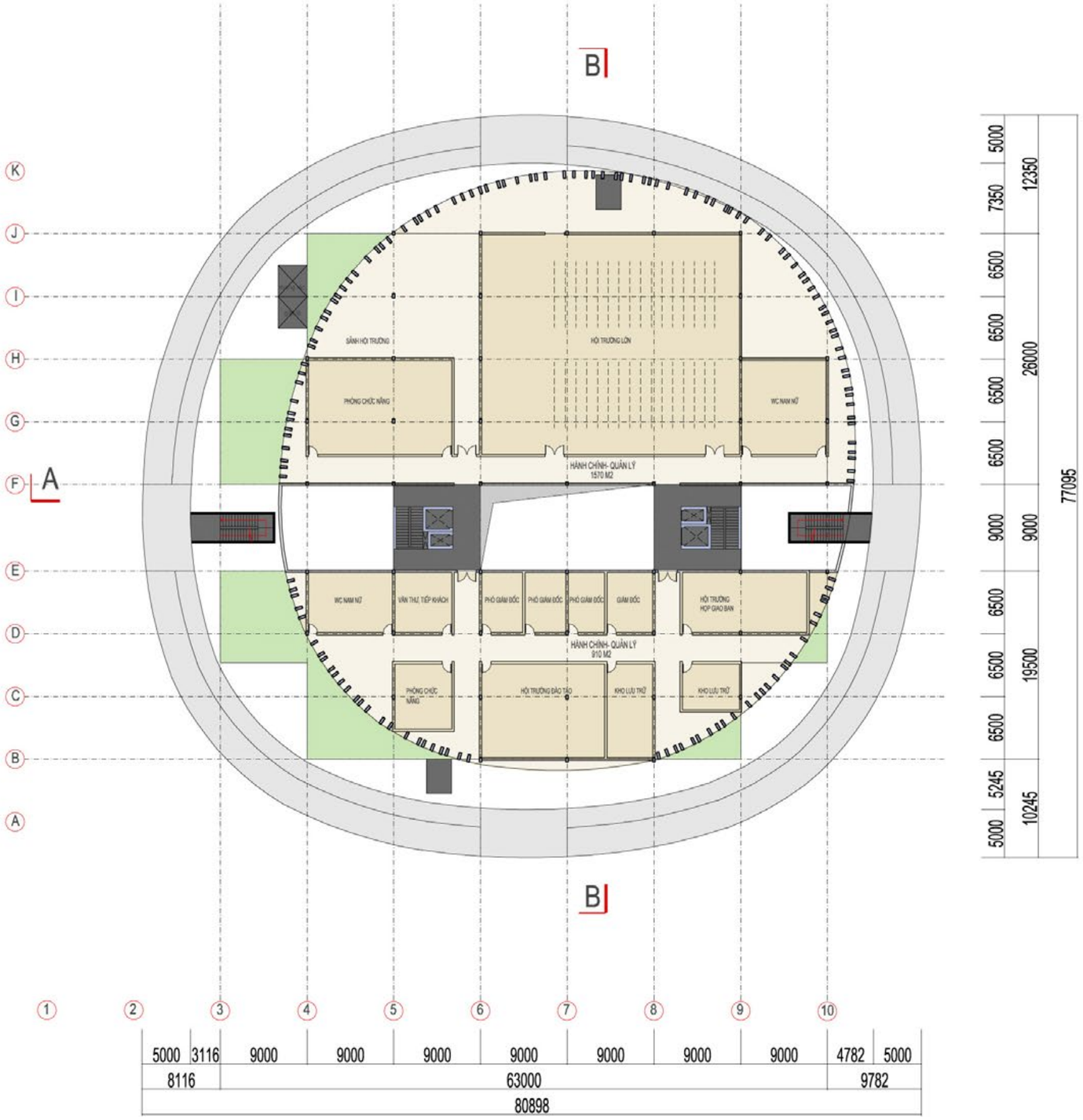

	Khu hành chính – quản lý	
1	Phòng văn thư, tiếp khách	1
2	Phòng giám đốc	1
3	Phòng phó giám đốc	3
4	Hội trường lớn	1
5	Hội trường họp giao ban	1
6	Hội trường đào tạo	2
7	Các Phòng chức năng	9
8	Khu vệ sinh, thay đồ nam, nữ	4
9	Kho lưu trữ	8

MẶT BẰNG TẦNG 9
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 2645 M2

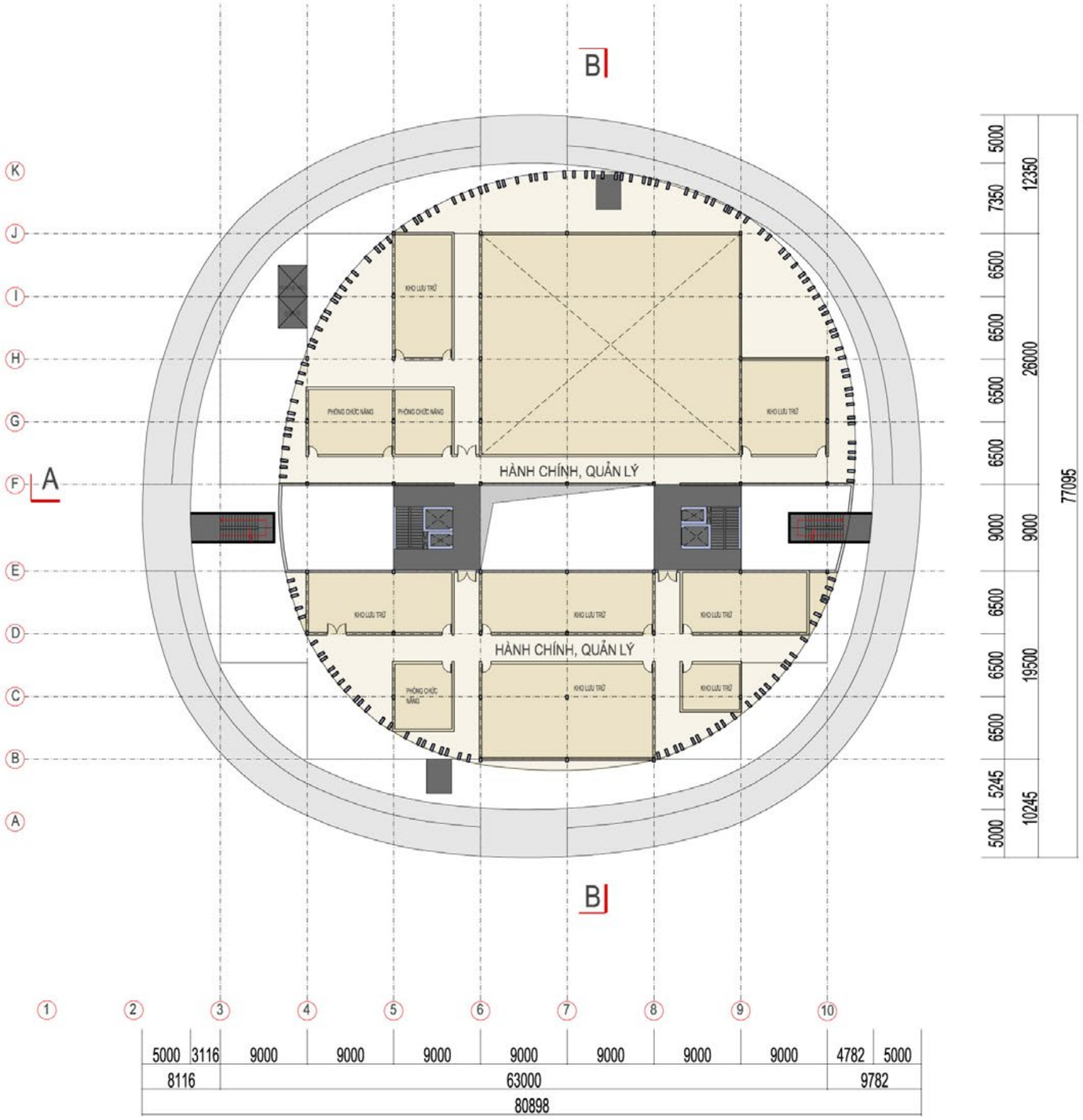

	Khu hành chính – quản lý	
1	Phòng văn thư, tiếp khách	1
2	Phòng giám đốc	1
3	Phòng phó giám đốc	3
4	Hội trường lớn	1
5	Hội trường họp giao ban	1
6	Hội trường đào tạo	2
7	Các Phòng chức năng	9
8	Khu vệ sinh, thay đồ nam, nữ	4
9	Kho lưu trữ	8

MẶT BẰNG TẦNG 10
TỈ LỆ 1/500

DIỆN TÍCH SÀN 5870 M2

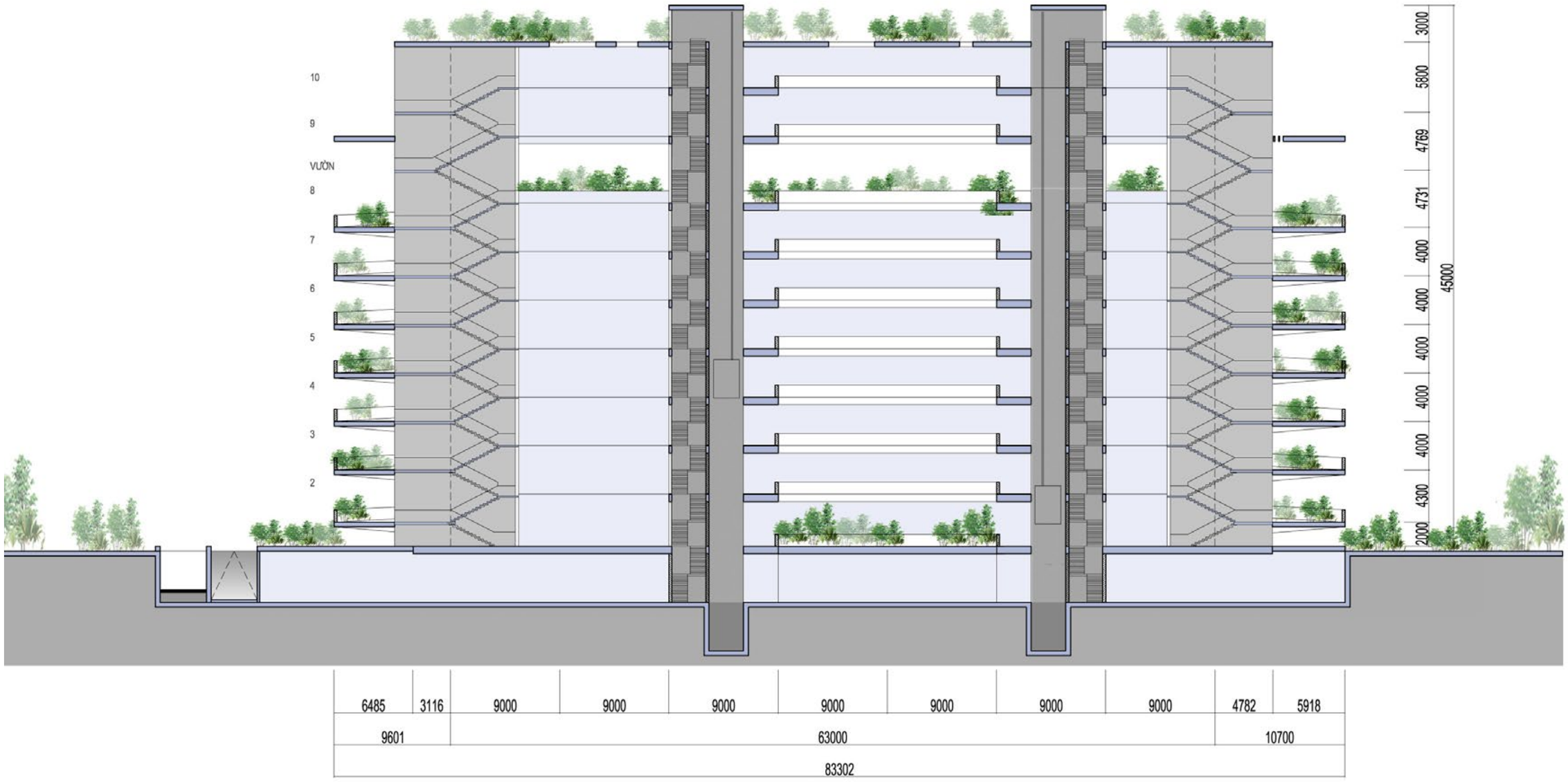

MẶT CẮT A-A
TỈ LỆ 1/350

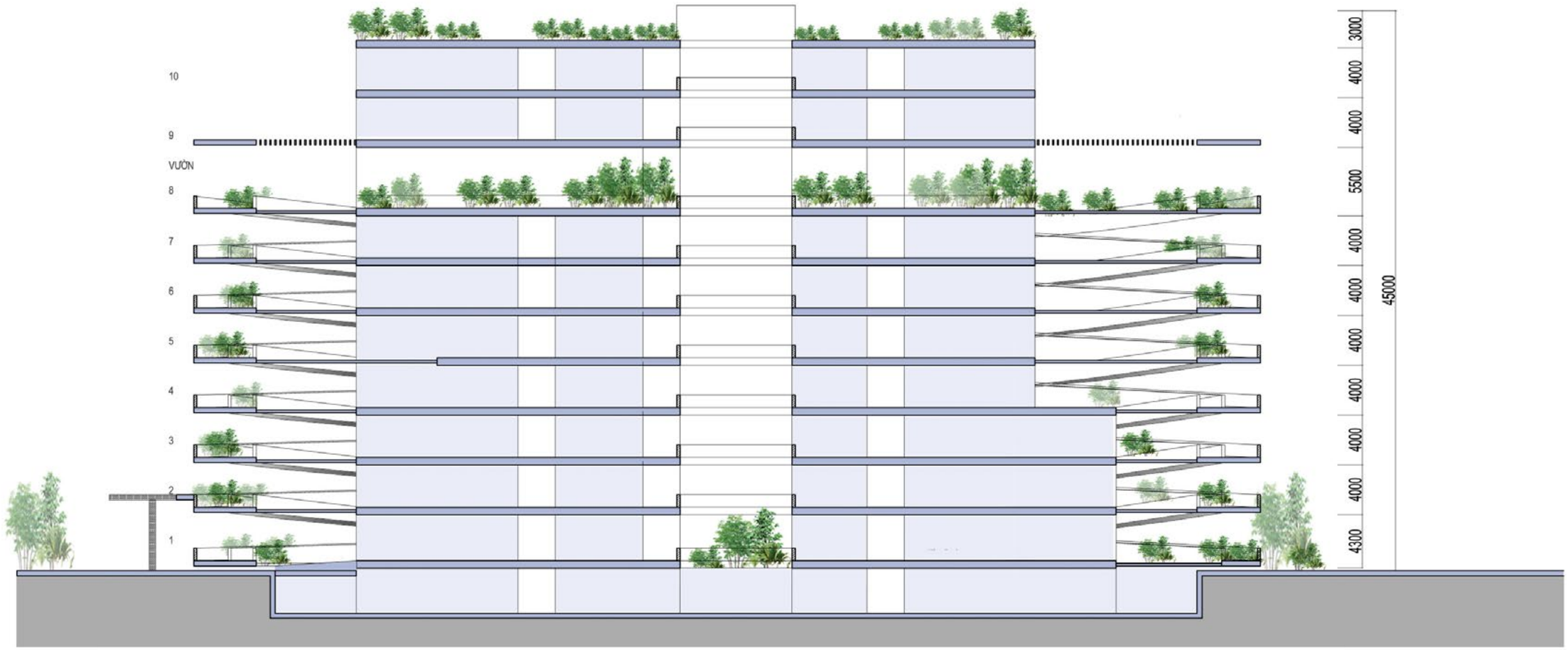

5000	2514	4000	6500	6500	6500	6500	9000	6500	6500	6500	6500	7350	5000
		4000	26000				9000	26000				12350	
84864													

MẶT CẮT B-B
TỈ LỆ 1/350

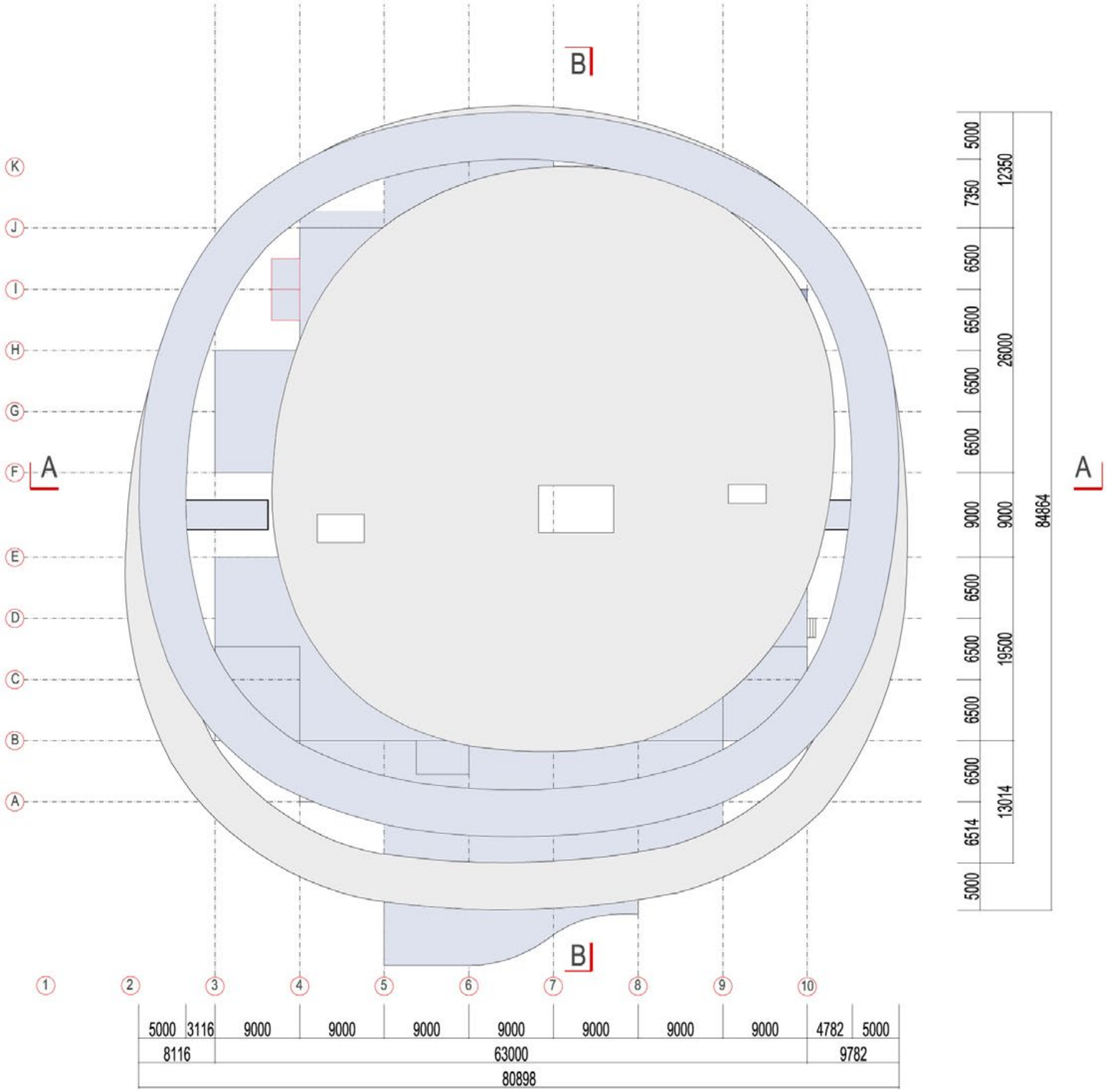

MẶT BẰNG MÁI
TỈ LỆ 1/500

TỔNG DIỆN TÍCH SÀN SỬ DỤNG : 29325M2
TỔNG DIỆN TÍCH RAMP+ SẢNH CHỜ : 29350M2

04 MÔ HÌNH VÀ PHỐI CẢNH

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN HÌNH KHỐI

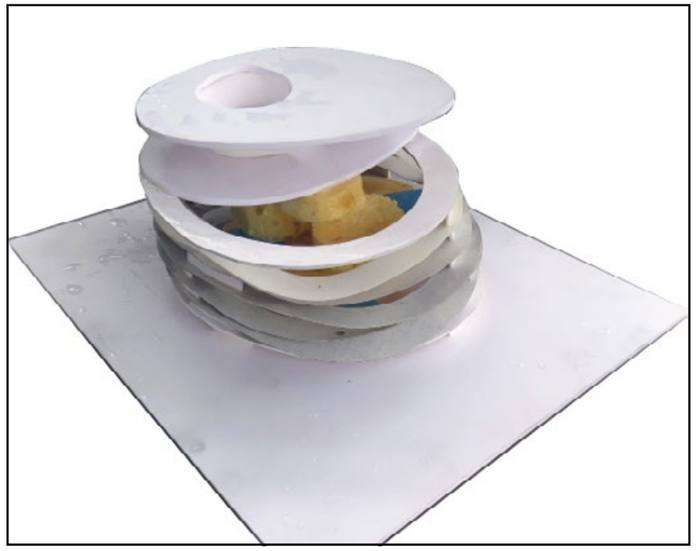

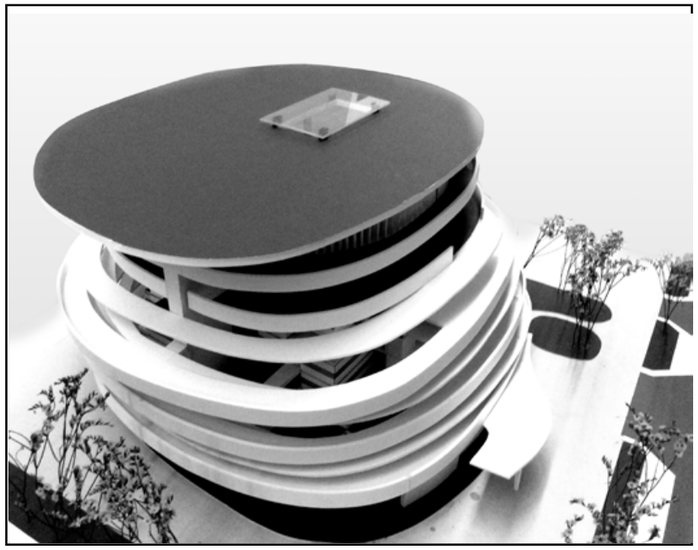

MẶT ĐỨNG PHƯƠNG ÁN NGHIÊN CỨU

04 MÔ HÌNH

04 MÔ HÌNH

04 MÔ HÌNH

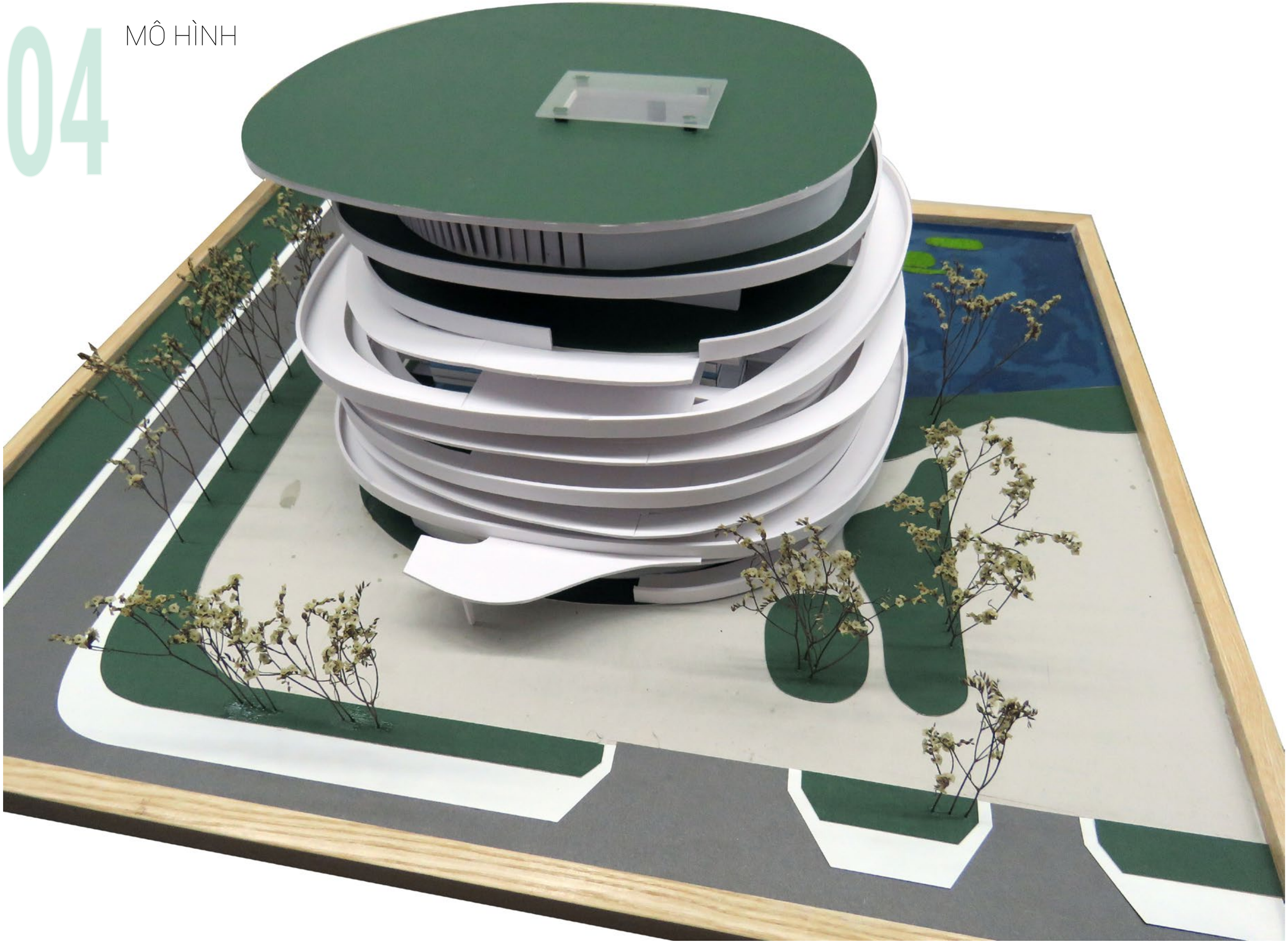

04 PHỐI CẢNH

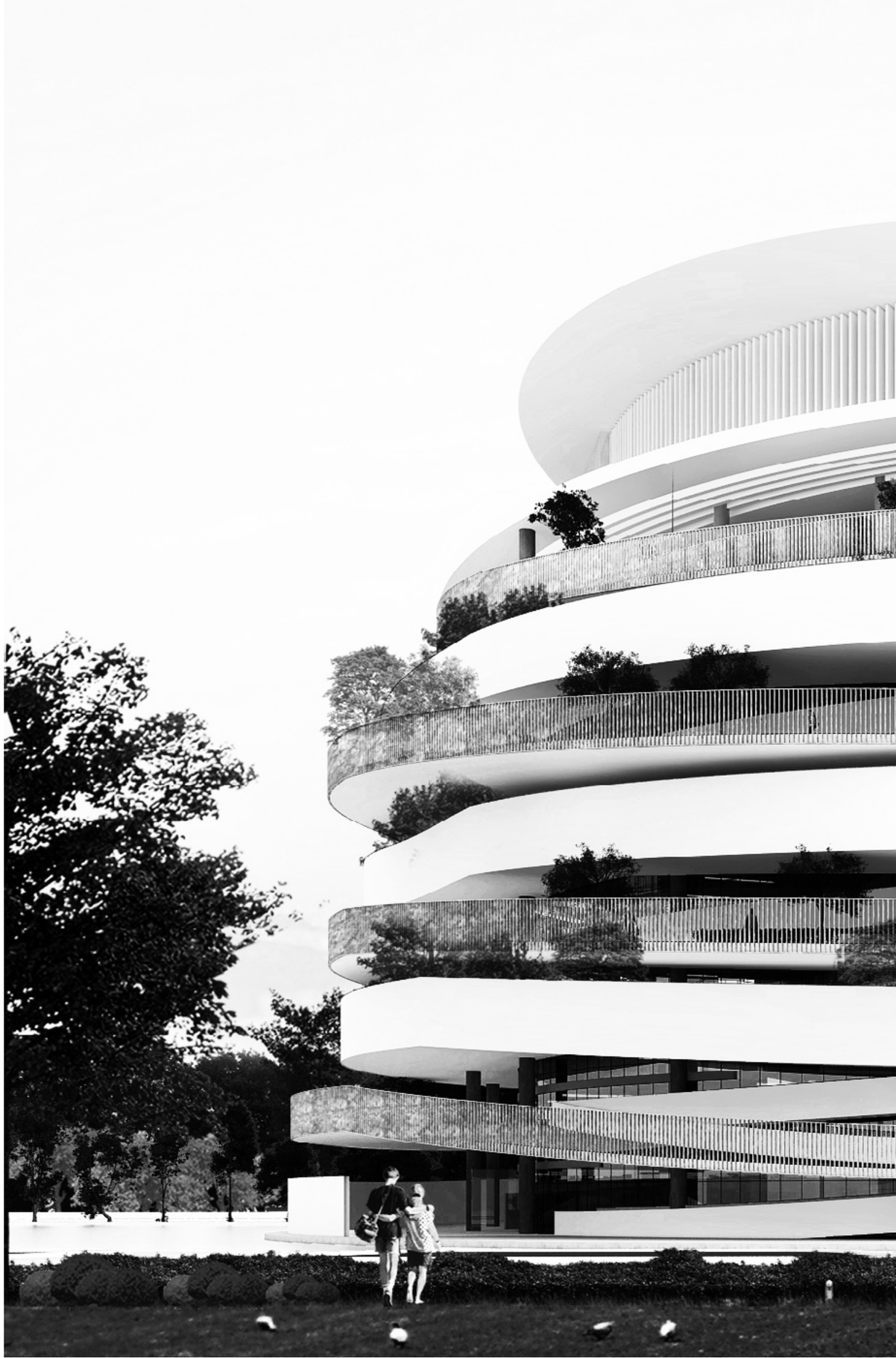

04 PHỐI CẢNH

04 PHỐI CẢNH
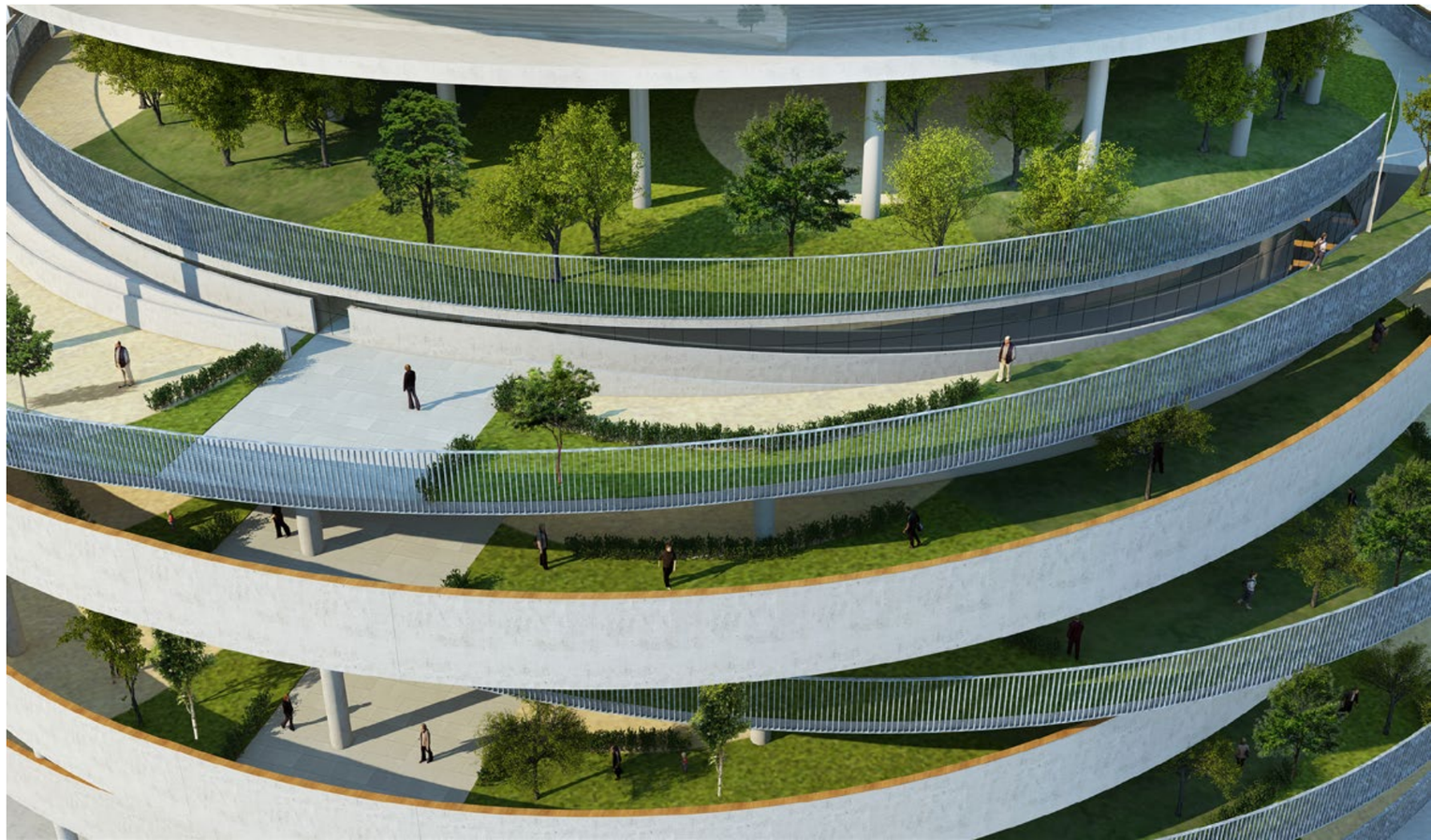
04 PHỐI CẢNH